SỞ Y TẾ QUẢNG NINH
BỆNH VIỆN LÃO KHOA - PHỤC HỒI CHỨC NĂNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1483/TB-BVLKPHCN

Tuần Châu, ngày 17 tháng 9 năm 2026

THÔNG BÁO
Về việc mời báo giá "Cung cấp dịch vụ cho thuê Hệ thống phần mềm quản lý thông tin Bệnh viện trong 24 tháng từ tháng 01 năm 2027 đến hết tháng 12 năm 2028 (Lần 2)"

Kính gửi: Quý Công ty, Tổ chức, Doanh nghiệp, Đơn vị cung cấp dịch vụ phần mềm quản lý thông tin bệnh viện.

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023; Sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024; Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu; Nghị định 349/2026/NĐ-CP ngày 09/9/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thì hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 (sau đây viết tắt là Đề án 06);

Căn cứ Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg ngày 01/7/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc Quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị, được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 10/2026/QĐ-TTg ngày 09/3/2026 của Thủ tướng Chính phủ; Căn cứ Quyết định số 2786/QĐ-UBND ngày 30/9/2024 của của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực y tế;

Căn cứ Thông tư số 13/2025/TT-BYT ngày 06/6/2025 của Bộ Y tế về hướng dẫn triển khai hồ sơ bệnh án điện tử;

Căn cứ Quyết định số 586/QĐ-BYT ngày 09/3/2026 của Bộ Y tế về phê duyệt Kế hoạch triển khai hồ sơ bệnh án điện tử tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên toàn quốc năm 2026;

- Căn cứ Quyết định số 130/QĐ-BYT ngày 18/01/2023 của Bộ Y tế quy định chuẩn và định dạng dữ liệu đầu ra phục vụ việc quản lý, giám định, thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh và giải quyết các chế độ liên quan; Quyết định số 4750/QĐ-BYT ngày 29/12/2023 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung quyết định số 130/QĐ-BYT ngày 18/01/2023 của Bộ Y tế quy định chuẩn và định dạng dữ liệu đầu ra phục vụ việc quản lý, giám định, thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh

và giải quyết các chế độ liên quan;

- Căn cứ Quyết định số 5573/QĐ-BYT, ngày 29/12/2006 của Bộ Y tế về việc ban hành "Tiêu chí phần mềm và nội dung một số phân hệ phần mềm tin học quản lý Bệnh viện";

- Căn cứ Quyết định số 4466/QĐ-UBND ngày 15/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc tổ chức lại Bệnh viện Lão khoa và Bệnh viện Phục hồi chức năng thành Bệnh viện Lão khoa - Phục hồi chức năng trực thuộc Sở Y tế;

- Can cứ Quyết định số 2094/QĐ-UBND ngày 15/6/2026 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc phê duyệt chủ trương và dự kiến kinh phí thực hiện nhiệm vụ: Thuê dịch vụ phần mềm và dịch vụ bảo trì phần mềm các đơn vị trực thuộc Sở Y tế;

Căn cứ Quyết định 378/QĐ-BVLKPHCN ngày 26/6/2024 của Bệnh viện Lão khoa – Phục hồi chức năng về việc Triển khai Hồ sơ bệnh án điện tử (EMR) thay thế cho Hồ sơ Bệnh án giấy tại Bệnh viện Lão khoa – Phục hồi chức năng.

Trên cơ sở đề xuất của Phòng Quản lý chất lượng và Công nghệ thông tin về việc thuê **Hệ thống phần mềm quản lý thông tin Bệnh viện trong 24 tháng từ tháng 01 năm 2027 đến hết tháng 12 năm 2028**, được Hội đồng khoa học bệnh viện họp thống nhất thông qua. Bệnh viện Lão khoa - Phục hồi chức năng đăng tải nhu cầu thu thập báo giá để tham khảo xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu gói thầu "Cung cấp dịch vụ cho thuê Hệ thống phần mềm quản lý thông tin Bệnh viện trong 24 tháng từ tháng 01 năm 2027 đến hết tháng 12 năm 2028".

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá:

- Bệnh viện Lão khoa - Phục hồi chức năng

- Địa chỉ: Khu Yên cư, Phường Tuần Châu, tỉnh Quảng Ninh

2. Thông tin liên hệ của thành viên tiếp nhận báo giá:

- Bà Nguyễn Thị Anh Thư, thành viên Hội đồng mua sắm Bệnh viện Lão khoa – Phục hồi chức năng. Số điện thoại liên hệ: 0989.293.880

- Email: hdmsbvlkphcn@gmail.com

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Các doanh nghiệp, đơn vị có đủ năng lực cung cấp dịch vụ cho thuê "Hệ thống phần mềm quản lý thông tin bệnh viện" thuộc Bệnh viện Lão khoa - Phục hồi chức năng. Kính đề nghị Doanh nghiệp, đơn vị gửi báo giá trực tiếp trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia **(https://muasamcong.mpi.gov.vn)** theo nội dung yêu cầu và trong thời gian được quy định tại Thông báo yêu cầu báo giá.

- Bản cứng báo giá được gửi về Bệnh viện qua đường bưu điện hoặc gửi trực tiếp chuyển đến địa chỉ của đơn vị: Bệnh viện Lão khoa - Phục hồi chức năng, địa chỉ: Khu Yên Cư, Phường Tuần Châu, Thành phố Quảng Ninh.

- Báo giá chỉ được xem xét, tổng hợp khi doanh nghiệp, đơn vị thực hiện gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia theo đúng thời gian quy định. Trường hợp doanh nghiệp, đơn vị chỉ gửi bản cứng hoặc gửi báo giá bằng các hình thức khác mà không thực hiện gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia trong thời gian yêu cầu thì báo giá đó không được xem xét, tổng hợp.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá:

Gửi đến thư mục tiếp nhận báo giá của trang https://muasamcong.mpi.gov.vn tối thiểu 03 ngày làm việc kể từ ngày Bệnh viện đăng tải thành công thông báo yêu cầu báo giá.

- Từ ngày đăng tải đến trước 16h30 phút ngày 30 tháng 9 năm 2026

- Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Có hiệu lực **tối thiểu 90 ngày**, kể từ ngày ký phát hành báo giá.

6. Trách nhiệm pháp lý:

Quý Công ty, doanh nghiệp, đơn vị báo giá chịu trách nhiệm toàn diện về bản quyền, sở hữu trí tuệ, năng lực và chuyên môn được phép thực hiện theo phạm vi hoạt động, cũng như các nội dung liên quan khác theo quy định của pháp luật hiện hành đối với Cung cấp dịch vụ Gói phần mềm quản lý tổng thể bệnh viện theo thông báo mời báo giá của Bệnh viện có thông tin theo **Phục lục 01.**

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Quý Công ty, doanh nghiệp, đơn vị kinh doanh cung cấp thông tin báo giá đối với danh mục của 33 phân hệ: **theo mục 1, Phụ lục 01 đính kèm**

2. Danh mục thực hiện dịch vụ và yêu cầu nội dung theo từng phân hệ và các điều kiện khác: **theo Mục 2, Phụ lục 01 đính kèm**

3. Địa điểm cung cấp gói thầu:

- Bệnh viện Lão khoa - Phục hồi chức năng;

- Địa chỉ: Khu Yên Cư, Phường Tuần Châu, tỉnh Quảng Ninh.

4. Thời gian cung cấp dự kiến**: Từ tháng 01/2027 đến hết tháng 12/2028.**

5. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:

+ Hình thức: Chuyển khoản.

+ Số lần thanh toán: Theo hợp đồng

6. Thông tin báo giá hoặc chào cung cấp dịch vụ: **Theo Phụ lục 02 đính kèm**

Doanh nghiệp/ Đơn vị cung cấp quan tâm đến thông báo nhu cầu của bệnh viện cần khảo sát hạ tầng kỹ thuật mạng, mục đích sử dụng, các nội khác có liên quan vui lòng liên hệ:

(1) Ông Vũ Huy Quang; Chức vụ: Trưởng phòng Kế hoạch tổng hợp - Chỉ đạo tuyến; Điện thoại: 0988.984.028

(2) Ông Nguyễn Văn Tinh; Chức vụ: Phụ trách Phòng Quản lý chất lượng và Công nghệ thông tin; Điện thoại: 0973.366.834

(3) Ông Hoàng Trọng Sơn, Kỹ sư Công nghệ thôn tin; Điện thoại: 0868.719.179

7. Tài liệu cung cấp báo giá:

(1) Bản gốc gửi đến thành viên tiếp nhận được nêu tại mục 2, 3 Phần I.

- Bản cứng Giấy phép hoạt động;

- Bản cứng Phụ lục 02 (Bản chính được ký, đóng dấu phát hành bởi người

đại diện theo pháp luật);

- Các tài liệu liên quan khác (nếu có).

(2) Bản San và bản mềm gửi đến địa chỉ Email của Hội đồng mua sắm; trực tiếp trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia (https://muasamcong.mpi.gov.vn) được nêu tại mục 2, 3 Phần I.

Lưu ý:

- Bệnh viện xem xét không tổng hợp báo giá trong các trường hợp sau:

+ Không có báo giá bản cứng được ký bởi người có thẩm quyền

+ Không có thông tin rõ ràng như địa chỉ, mã số doanh nghiệp, số điện thoại liên hệ, email của đơn vị chào giá

+ Không gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia theo đúng thời gian quy định

+ Không cung cấp thông tin đầy đủ theo mẫu báo giá (tại phục lục 02 đính kèm)

Trên đây là nội dung thông báo nhu cầu thuê dịch vụ Hệ thống phần mềm quản lý thông tin Bệnh viện trong 24 tháng từ tháng 01 năm 2027 đến hết tháng 12 năm 2028. Kính gửi các doanh nghiệp, tổ chức hoạt động trong lĩnh vực cung cấp phần mềm quan tâm chào giá./.

Bệnh viện Lão khoa - Phục hồi chức năng trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Sở Y tế (hỗ trợ đăng tải lên CTTĐT của Sở);
- GĐ, PGĐ (b/c);
- Phòng QLCL&CNTT (đăng tải lên CTTĐT);
- HĐKH; HĐMS; TC-KT;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
BỆNH VIỆN LÃO KHOA PHỤC HỒI CHỨC NĂNG

Phạm Quang Dũng

PHỤ LỤC 01

(Kèm theo Thông báo số 1483/TB-BVLKPHCN ngày 17/9/2026 của Bệnh viện Lão khoa - Phục hồi chức năng)

1. Danh mục từng phân hệ thuộc Hệ thống phần mềm quản lý thông tin bệnh viện

STT	Phân hệ phần mềm	Nội dung từng phân hệ (tham khảo)
1	Phân hệ quản lý tiếp nhận	Chi tiết theo mục II
2	Phân hệ quản lý khám bệnh	Chi tiết theo mục II
3	Phân hệ quản lý xác thực bệnh nhân	Chi tiết theo mục II
4	Phân hệ quản lý cấp cứu	Chi tiết theo mục II
5	Phân hệ quản lý nội trú	Chi tiết theo mục II
6	Phân hệ quản lý kết quả chẩn đoán hình ảnh và thăm dò chức năng	Chi tiết theo mục II
7	Phân hệ quản lý thanh toán viện phí và bảo hiểm y tế	Chi tiết theo mục II
8	Phân hệ quản lý dược, nhà thuốc bệnh viện	Chi tiết theo mục II
9	Phân hệ quản lý lưu trữ hồ sơ bệnh án giấy	Chi tiết theo mục II
10	Phân hệ quản lý thẻ, barcode	Chi tiết theo mục II
11	Phân hệ quản lý danh sách, bệnh nhân đợi	Chi tiết theo mục II
12	Phân hệ quản lý hệ thống báo cáo thống kê	Chi tiết theo mục II
13	Phân hệ nhật ký sự kiện bệnh nhân, thao tác người dùng	Chi tiết theo mục II
14	Phân hệ hệ thống Dashboard	Chi tiết theo mục II
15	Phân hệ quản lý Kiosk thông tin	Chi tiết theo mục II
16	Phân hệ quản lý lịch hẹn điều trị, nhắc lịch hẹn tái khám	Chi tiết theo mục II
17	Phân hệ quản lý thực hiện y lệnh	Chi tiết theo mục II

STT	Phân hệ phần mềm	Nội dung từng phân hệ (tham khảo)
18	Quản trị hệ thống	Chi tiết theo mục II
19	Phân hệ quản lý kết quả xét nghiệm	Chi tiết theo mục II
20	Phân hệ quản lý kết nối máy xét nghiệm	Chi tiết theo mục II
21	Phân hệ quản lý nghiên cứu khoa học	Chi tiết theo mục II
22	Phân hệ Thanh toán ngân hàng Qrcode	Chi tiết theo mục II
23	Kết nối hệ thống PACS	Chi tiết theo mục II
24	Kết nối hóa đơn điện tử	Chi tiết theo mục II
25	Kết nối chữ ký số	Chi tiết theo mục II
26	Kết nối dữ liệu liên thông đến các hệ thống của Bộ, Tỉnh, Sở theo quy định	Chi tiết theo mục II
27	Phân hệ website thông tin cho bệnh nhân tra cứu PHR	Chi tiết theo mục II
28	Báo cáo sự cố y khoa	Chi tiết theo mục II
29	Hệ thống ứng dụng trên máy tính bảng, điện thoại	Chi tiết theo mục II
30	Phân hệ quản lý hồ sơ bệnh án điện tử	Chi tiết theo mục II
31	Phân hệ quản lý lưu trữ EMR Server	Chi tiết theo mục II
32	Phân hệ quản lý thiết bị y tế	Chi tiết theo mục II
33	Phân hệ phụ trợ PACS	Chi tiết theo mục II

II. Nội dung chi tiết từng phân hệ thuộc Hệ thống phần mềm quản lý thông tin bệnh viện

1 - Phân hệ quản lý tiếp nhận

- Quản lý danh sách tiếp đón:
- Ngày đón tiếp
- Mã bệnh nhân
- Thông tin hành chính bệnh nhân: tên bệnh nhân, Số BHYT, Giới tính,

năm sinh, địa chỉ, CCCD

- Phòng khám
- Dịch vụ khám
- Bác sĩ
- Tìm kiếm và lọc thông tin bệnh nhân theo các tiêu chí: giới tính, đối tượng, trạng thái khám, phòng khám, người tiếp đón…
- Có cơ chế thêm người giới thiệu, xuất danh sách bệnh nhân.
- Quản lý danh sách bệnh nhân.
- Quản lý danh sách bệnh nhân đã từng khám chữa bệnh tại viện.
- Có cơ chế chỉnh thông tin bệnh nhân.
- Có thể sửa mã bệnh nhân
- Có cơ chế gộp các bệnh nhân giống nhau: một bệnh nhân trong trường hợp người dùng thao tác sai trên phần mềm dẫn đến 1 bệnh nhân có 2 số bệnh nhân, chức năng này sẽ cho phép gộp hai hồ sơ này lại thành một mã bệnh nhân, sau đó bệnh nhân chỉ dùng một mã bệnh nhân duy nhất.
- Đăng ký khám cho bệnh nhân mới, thông tin bệnh nhân gồm các thông tin sau:
- Thông tin hành chính của bệnh nhân.
- Phát sinh/ghi nhận mã bệnh nhân mới nếu bệnh nhân lần đầu đến khám;
- Thông tin loại đối tượng bệnh nhân tiếp nhận:
- Thu phí
- BHYT (theo quy định của BHXH hiện hành)
- Dịch vụ
- Miễn phí
- Thông tin dịch vụ khám
- Thông tin phòng khám
- Cho phép nhập sinh hiệu (chỉ số sinh tồn) và có chức năng cập nhật từ lần khám gần nhất.
- Tìm kiếm và đăng ký khám cho bệnh nhân cũ bằng mã bệnh nhân cũ, mã thẻ BHYT, Số điện thoại.
- Nhập thông tin thẻ BHYT, giấy giới thiệu
- Đăng ký cho bệnh nhân vào một hoặc nhiều phòng khám
- Cấp số thứ tự xếp hàng: STT đón tiếp, STT khám thường/ưu tiên/cấp cứu.
- Có chức năng gọi số tiếp theo vào cửa tiếp đón. Có màn hình hiển thị STT đón tiếp chia các cửa tiếp đón.

- In phiếu khám cho bệnh nhân.

- Có chức năng thu tiền khám ngay tại màn hình tiếp đón.

- Đọc mã thẻ BHYT tự động bằng mã vạch 2 chiều.

- Đọc CCCD để lấy thông tin bệnh nhân, tự động liên thông cổng BHYT nếu có.

- Tự động lấy thông tin thẻ bảo hiểm trên cổng BHXH của bệnh nhân qua số thẻ, họ tên và năm sinh.

- Tự động tra cứu thông tin thẻ BHYT khi ấn nút Lưu thông tin đón tiếp. Nếu thông tin trên cổng BHXH có khác biệt so với thông tin đang nhập thì cần cảnh báo và cho phép cập nhật thông tin từ cổng BHXH.

- Xem được lịch sử khám và điều trị ngay ở màn hình đón tiếp (gồm ngày vào, ngày ra, khoa phòng, hình thức vào, xử trí ra viện, chẩn đoán)

- Xem được trạng thái của tất cả các phòng khám ở ngay trên giao diện đón tiếp (mà không phải dùng chuột/phím để cuộn màn hình) -> để tiện cho nhân viên quan sát nhanh trạng thái số lượng đăng ký, đang chờ, đã khám của tất cả phòng khám)

- Có màn hình hiển thị STT tổng hợp, thường lắp đặt ở các khu ngồi chờ của bệnh viện để thể hiện STT hiện tại của các phòng khám, STT hiện tại của các phòng cận lâm sàng và gọi thông báo các bệnh nhân đã có đủ kết quả cận lâm sàng -> để bệnh nhân xem các thông tin này sẽ biết nên về phòng khám/phòng CLS nào sắp đến lượt.

- Cung cấp đầy đủ các mẫu giấy tờ hành chính theo quy định hiện hành của các cơ quan quản lý nhà nước và bảo hiểm xã hội

2 - Phân hệ quản lý khám bệnh

- Có màn hình chờ của phòng khám, hiển thị Số thứ tự chờ khám được cấp khi đón tiếp (danh sách Bệnh nhân đang chờ khám) và Số thứ tự chờ kết luận (được phần mềm cấp tự động khi bệnh nhân có đủ kết quả cận lâm sàng, hoặc cấp bằng tay ở cửa trả kết quả cận lâm sàng)

- Phát loa mời bệnh nhân vào khám hoặc vào kết luận. Có thể cấu hình có/không phát loa cho từng phòng khám.

- Phòng khám có thể nhập thông báo để hiển thị ra màn hình chờ của phòng khám.

- Nhập thông tin khám bệnh: lý do khám, quá trình bệnh lý, tiền sử bản thân/gia đình, sinh hiệu, khám toàn thân, khám bộ phận, hướng xử lý, tóm tắt kết quả CLS, chọn kết quả CLS có giá trị chẩn đoán.

- Có thể lưu thông tin khám bệnh thành các mẫu thông tin để tái sử dụng cho bệnh nhân khác.

- Có thể in tờ khám bệnh.

- Chỉ định cận lâm sàng (xét nghiệm, CĐHA) hoặc có thể sử dụng lại các phiếu chỉ định cũ.

- Tự động cấp số thứ tự thực hiện, STT lấy mẫu, STT chờ ở khu tiếp đón CĐHA … khi chỉ định dịch vụ

- In các phiếu chỉ định CLS có ghi rõ phòng thực hiện, phòng lấy mẫu bệnh phẩm (nếu có), phòng tiếp đón CĐHA (nếu có), STT lấy mẫu (nếu có), STT thực hiện.

- Chỉ định các dịch vụ PTTT

- Tạo các mẫu (bộ) xét nghiệm, CĐHA

- Xem và in kết quả cận lâm sàng

- Chức năng chẩn đoán cho phép ghi nhận các thông tin:

- Chẩn đoán sơ bộ ban đầu;

- Chẩn đoán xác định;

- Chẩn đoán chính (ICD chính, mã U y học cổ truyền);

- Chẩn đoán phụ (ICD phụ, mã U y học cổ truyền), cho phép ghi nhận nhiều ICD, mã U y học cổ truyền phụ.

- Các chẩn đoán được ghi theo bộ mã ICD10, mã U y học cổ truyền.

- Chức năng kê đơn thuốc

- Ra toa thuốc theo đúng quy định Bộ Y tế, có tên biệt dược (thương mại) và hoạt chất đính kèm.

- Khi ra toa, bác sĩ có thể biết được số lượng tồn tại quầy thuốc hay kho BHYT, sau khi ra toa xong thì chương trình đã "dành sẵn" số lượng thuốc đó, tránh được tình trạng khi bệnh nhân lĩnh thì hết thuốc.

- Bác sĩ có thể biết tổng số tiền cho một toa thuốc để báo bệnh nhân biết trước chuẩn bị tiền.

- Cho phép bác sĩ tự định nghĩa các toa thuốc thường dùng của mình để giúp bác sĩ ra toa thuốc trên máy được nhanh hơn.

- Cho phép bác sĩ xem và chọn sử dụng lại toa thuốc cũ của bệnh nhân.

- Có các tính năng hỗ trợ bác sĩ trong quá trình cho thuốc như: Kiểm tra cảnh báo trùng thuốc/hoạt chất trong cùng toa thuốc hoặc trong cùng đợt điều trị; Kiểm tra cảnh báo số lượng trên từng lần dùng thuốc; Phân biệt thuốc trong danh mục, ngoài danh mục BHYT.

- In đơn thuốc điện tử ngoại trú mua ngoài theo quy định (nếu có)

- Đơn thuốc mẫu, đơn thuốc cũ

- Xử trí khám bệnh theo các tình huống sau:

- Kê toa thuốc;

- Chuyển phòng khám;

- Nhập viện;

- Điều trị ngoại trú.

- Chuyển viện;

- Bỏ khám (khác).

- Cấp giấy ngày nghỉ chế độ

- In bảng kê chi phí khám chữa bệnh, in sổ nhật ký khám bệnh, báo cáo hoạt động khám bệnh, thống kê danh sách bệnh nhân khám bệnh lọc theo nhiều tiêu chí.

- Hẹn lịch khám lại *(bao gồm cả cả trường hợp khám bệnh kết thúc sang ngày hôm sau)*

- Quản lý tủ trực của các phòng khám.

- Chuyển phòng khám: có thể chuyển bệnh nhân từ phòng này sang phòng khám khác. Khi đó công khám được tính cho phòng khám nào thực sự khám, không căn cứ trên biên lai đóng tiền.

- Chỉ định nhập viện nội trú: ghi nhận các thông tin chỉ định của bác sĩ cho bệnh nhân nhập viện điều trị nội trú.

- Chỉ định điều trị ngoại trú: ghi nhận các thông tin chỉ định của bác sĩ cho bệnh nhân điều trị ngoại trú.

- Tường trình thủ thuật: giúp ghi nhận kết quả thực hiện của một ca thủ thuật ngoại trú

- Kích chuột phải để xem lịch sử điều trị, khám bệnh, kết quả cận lâm sàng, thuốc của bệnh nhân không cần chọn phòng khám

- Có chức năng cập nhật thông tin khám bệnh từ lần khám gần nhất

- Cảnh báo về chi phi khám bệnh trước kết thúc khám hoặc điều trị

- Cung cấp đầy đủ các mẫu giấy tờ hành chính theo quy định hiện hành của các cơ quan quản lý nhà nước và bảo hiểm xã hội

3 - Phân hệ quản lý xác thực bệnh nhân

- Bệnh nhân đăng ký vân tay, mống mắt khi bệnh nhân đến khám lần đầu.

- Lưu thông tin hình ảnh, sinh trắc học vân tay, mống mắt của bệnh nhân vào trong cơ sở dữ liệu của bệnh nhân.

- Lưu lại ảnh của bệnh nhân, người nhà, CCCD cho từng đợt khám.

- Lưu lại giấy tờ tùy thân của bệnh nhân theo từng đợt khám.

- Bệnh nhân dùng vân tay, mống mắt xác thực khi đăng ký khám lại.

- Dùng vân tay, mống mắt để ký xác thực vào các tài liệu điện tử.

4 - Phân hệ quản lý cấp cứu

- Nhập thông tin tiếp nhận bệnh nhân cấp cứu.

- Lập hồ sơ cấp cứu, ghi nhận xử lý cấp cứu.

- Quản lý danh sách bệnh nhân cấp cứu tại khoa.

- Nhập các nghiệp vụ điều trị cấp cứu bệnh nhân.

- Tổng hợp y lệnh cấp cứu.

- Ưu tiên bệnh nhân cấp cứu làm các dịch vụ trước.

- Nhập các y lệnh chăm sóc cấp cứu.

- Nhập thông tin bệnh nhân ra về.

- Nhập thông tin nhập viện điều trị và bệnh nhân chuyển viện. - Bệnh án cấp cứu ngoại trú

- Cấp giấy báo tử

- Cung cấp đầy đủ các mẫu giấy tờ hành chính theo quy định hiện hành của các cơ quan quản lý nhà nước và bảo hiểm xã hội

5 - Phân hệ quản lý nội trú

- Sử dụng vân tay để tìm kiếm bệnh nhân trong danh sách bệnh nhân chờ nhập khoa

- Tiếp nhận bệnh nhân nhập khoa để vào điều trị, chọn phòng/ buồng/ giường/ bác sĩ điều trị chính/loại bệnh án khi nhập khoa.

- Tự động kết nối đến cổng BHXH để kiểm tra thẻ BHYT khi nhập khoa

- Nhập thông tin của hồ sơ bệnh án: vào viện lần thứ N, vào viện ở ngày thứ N của bệnh, nhóm máu, RH, lý do vào viện, quá trình bệnh lý, tiền sử bệnh bản thân/gia đình, đặc điểm liên quan bệnh (dị ứng, thuốc lá …), sinh hiệu, khám toàn thân, khám cơ quan, chẩn đoán vào khoa, chẩn đoán trước/sau phẫu thuật (nếu có), tiên lượng, hướng điều trị.

- Ghi nhận thông tin chẩn đoán, bao gồm:

- Chẩn đoán sơ bộ

- Chẩn đoán xác định

- Bệnh kèm theo

- Ghi nhận thông tin bệnh án, bao gồm:

- Lý do vào viện

- Quá trình bệnh

- Tiền sử bệnh

- Thông tin chung về gia đình

- Thông tin khám bệnh, bao gồm:

- Khám toàn thân

- Khám các cơ quan khác

- Tổng kết bệnh án, bao gồm:

- Quá trình bệnh lý và diễn biến lâm sàng

- Tóm tắt kết quả xét nghiệm và cận lâm sàng

- Phương pháp điều trị

- Tình trạng người bệnh ra viện

- Hướng điều trị và các chế độ tiếp theo

- In vỏ hồ sơ bệnh án

- Chỉ định cận lâm sàng (xét nghiệm, CĐHA) hoặc có thể sử dụng lại các phiếu chỉ định cũ.

- Ghi nhận thời gian thực hiện các dịch vụ điều trị/chăm sóc tại khoa:

- Dịch vụ

- Thời gian yêu cầu

- Thời gian thực hiện

- Nơi thực hiện

- Người thực hiện

- Tự động cấp số thứ tự thực hiện, STT lấy mẫu, STT chờ ở khu tiếp đón CĐHA … khi chỉ định dịch vụ

- In các phiếu chỉ định CLS có ghi rõ phòng thực hiện, phòng lấy mẫu bệnh phẩm (nếu có), phòng tiếp đón CĐHA (nếu có), STT lấy mẫu (nếu có), STT thực hiện

- Chỉ định các dịch vụ PTTT

- Tạo các mẫu (bộ) xét nghiệm, CĐHA

- Xem và in kết quả cận lâm sàng

- Kê đơn thuốc, vật tư

- Kê đơn dùng đơn thuốc mẫu, đơn thuốc cũ

- Kê đơn thuốc điện tử nội trú mua ngoài theo quy định (nếu có)

- Tổng hợp thuốc, vật tư bằng gửi xuống khoa dược để đi lĩnh thuốc

- In sổ phát thuốc để chia thuốc cho bệnh nhân

- Tạo và in tờ điều trị

- Tự động đánh số thứ tự của các thuốc trên tờ điều trị theo quy định.

- Tạo và in phiếu theo dõi chức năng sống

- Tạo và in phiếu chăm sóc

- Khi bác sĩ kê đơn thuốc có nội dung truyền dịch, pha truyền dịch thì các y lệnh truyền được tạo tự động để điều dưỡng in phiếu theo dõi truyền dịch. Phiếu

truyền dịch thể hiện chi tiết dịch truyền, số lượng lượng thuốc thực tế cần pha vào dịch truyền, tốc độ truyền, thời gian bắt đầu, kết thúc, lô sản xuất thuốc/dịch truyền.

- Tạo và in giấy thử phản ứng thuốc
- Tạo và in phiếu theo dõi dị ứng, có thể chọn thuốc để làm dị nguyên
- Tạo và in biên bản hội chẩn thông thường
- Tạo và in biên bản hội chẩn phẫu thuật
- Tạo và in, quản lý giấy nghỉ ốm theo quy định của BHXH
- Tạo và in phiếu sơ kết điều trị
- Tạo và in phiếu tổng kết bệnh án
- In nhãn thuốc pha chế, chọn dung môi hoàn nguyên cho thuốc pha chế
- In các giấy tờ, thống kê khác: giấy ra viện, bảng kê chi phí khám chữa bệnh, công khai thuốc/dịch vụ khám chữa bệnh, sổ ra vào viện …
- Quản lý giường bệnh, buồng bệnh
- Tích hợp ICD10, ICD-9-CM
- Quản lý xử trí cho bệnh nhân nội trú: ra viện, chuyển viện, chuyển khoa, xin về, trốn viện, tử vong.
- Có cơ chế quản lý thời gian cho phép người dùng tạo các phiếu chỉ định cận lâm sàng, đơn thuốc/vật tư, tờ điều trị… (Ví dụ: chỉ được tạo phiếu trong vòng 12 giờ bằng đúng thời gian làm việc thực tế trong ngày).
- Có cơ chế quản lý thời gian cho phép người dùng được phép sửa, xóa các phiếu chỉ định cận lâm sàng, đơn thuốc/vật tư, tờ điều trị… (Ví dụ: chỉ được sửa, xóa các phiếu trong vòng 12 giờ bằng đúng thời gian làm việc thực tế trong ngày).
- Cảnh báo chỉ số cận lâm sàng bất thường, vượt ngưỡng.
- Kích chuột phải để xem lịch sử điều trị, khám bệnh, kết quả cận lâm sàng, thuốc của bệnh nhân không cần chọn khoa, phòng.
- Có cơ chế đánh dấu để cảnh báo phân biết các bệnh nhân bất thường.
- Có cảnh báo/chặn ngày y lệnh, thực hiện của thuốc, vật tư, dịch vụ, ngày giường lớn hơn ngày ra viện.
- Có cảnh báo/chặn trùng thời gian bác sĩ chỉ định, thực hiện dịch vụ.
- Có cảnh báo/chặn trùng dịch vụ trong 1 ngày của bệnh nhân.
- Tính năng xem kết quả cận lâm sàng cũ (xem theo đợt điều trị và xem cận lâm sàng liên tục theo thời gian)
- Đánh giá điều trị (đạt mục tiêu - không đạt mục tiêu) với các bệnh lý mãn tính cần theo dõi và báo cáo)
- Cung cấp đầy đủ các mẫu giấy tờ hành chính theo quy định hiện hành của

các cơ quan quản lý nhà nước và Bảo hiểm xã hội.

6 - Phân hệ quản lý kết quả chẩn đoán hình ảnh và thăm dò chức năng

- Quản lý phòng đón tiếp CĐHA.

- Quản lý định mức STT của phòng CĐHA.

- Gán máy/thiết bị CĐHA cho từng phòng thực hiện, để quản lý chính xác mỗi ca CĐHA được thực hiện trên máy nào

- Cấu hình những khoa phòng nào/đối tượng bệnh nhân nào/đối tượng dịch vụ nào/giới tính/độ tuổi nào -> được gửi chỉ định đến phòng CĐHA -> để tự động phân luồng bệnh nhân cho các phòng CĐHA.

- Chương trình kết nối với Card video các máy để lấy (Capture) hình ảnh, xuất ra và đưa vào in chung trên kết quả, tiết kiệm được chi phí in hình riêng trên giấy in chuyên dụng của máy.

- Chương trình cho phép lưu trữ được nhiều hình ảnh và có các mẫu kết quả định nghĩa sẵn để việc nhập kết quả được nhanh chóng.

- Cấu hình ngày giờ hoạt động, ngày giờ nghỉ cho các phòng CĐHA.

- Có màn hình hiển thị tổng hợp cho khu CĐHA

- Có màn hình STT cho từng phòng CĐHA

- Phát loa và hiển thị tên để gọi bệnh nhân vào phòng CĐHA

- Quản lý danh sách CĐHA cần thực hiện, đã trả kết quả

- Nhập mô tả, kết quả CĐHA, in kết quả

- Quản lý mẫu kết quả CĐHA

- Trả kết quả CĐHA qua mạng

- Quản lý vật tư tiêu hao của CĐHA

- Quản lý tủ trực của CĐHA

- Quản lý dịch vụ CĐHA

- Thống kê công/phụ cấp phẫu thuật/thủ thuật cho các khoa CĐHA

- Cho phép khoa CĐHA có thể chỉ định các xét nghiệm cần thiết

- In các sổ sách, thống kê CĐHA

- Có quản lý khoảng cách thời gian trả kết quả giữa các bệnh nhân.

- Cung cấp đầy đủ các mẫu giấy tờ hành chính theo quy định hiện hành của các cơ quan quản lý nhà nước và bảo hiểm xã hội

7 - Phân hệ quản lý thanh toán viện phí và bảo hiểm y tế

- Quản lý danh mục giá dịch vụ kỹ thuật thông thường (giá bảo hiểm, giá viện phí, giá yêu cầu)

- Quản lý bảng giá dịch vụ riêng cho từng khoa/đơn nguyên. Mỗi dịch vụ

có thể có nhiều loại giá nhưng vẫn duy trì một mã dịch vụ duy nhất trong danh mục.

- Quản lý các lần thay đổi giá, cho phép chọn ngày áp dụng bảng giá mới và hình thức áp dụng (theo ngày đến khám, ngày nhập viện, ngày y lệnh). Hiển thị danh sách các lần thay đổi giá, người thực hiện thay đổi để quy trách nhiệm.

- Khi thay đổi giá dịch vụ thì không ảnh hưởng đến các chỉ định dịch vụ trước đó, không tạo thêm mã dịch vụ trong danh mục.

- Mỗi dịch vụ được gắn một loại hình thu phí linh hoạt

- Gán loại hình thu phí mặc định hoặc không cho phép cho dịch vụ

- Tự động bóc tách thu chênh lệch giữa giá yêu cầu và giá BHYT/giá viện phí thông thường

- Cài đặt nhóm tài khoản thu tiền cho các dịch vụ, để tự động quản lý nguồn thu, bóc tách nguồn thu theo các tài khoản kế toán

- Cài đặt các dịch vụ đi kèm (thanh toán gộp) cho dịch vụ

- Cài đặt các dịch vụ đi kèm (thanh toán riêng) cho dịch vụ

- Cài đặt các thuốc/vật tư đi kèm dạng thanh toán riêng hoặc hao phí cho dịch vụ

- Quản lý thu phí ngoại trú

- Quản lý thu phí nội trú

- Chức năng thu tiền hóa đơn đỏ, thu tạm ứng, hoàn ứng

- Cấu hình dịch vụ được phép sửa giá khi chỉ định hoặc khi thực hiện

- Cấu hình dịch vụ được phép miễn giảm

- Quản lý chi phí vật tư tiêu hao (hao phí công khám, hao phí ngày giường, hao phí PTTT, hao phí cận lâm sàng)

- Cài đặt các gói dịch vụ

- Quản lý miễn giảm

- Quản lý hoa hồng

- Quản lý dịch vụ đã chỉ định nhưng bỏ không thực hiện (ví dụ về hết hóa chất, máy hỏng ..)

- In các báo cáo, sổ của tài chính kế toán

- Quản lý thông tin thẻ BHYT (nhập, sửa, xóa, tìm …)

- Bệnh nhân BHYT khi quay lại khám lần sau thì chỉ cần nhập mã thẻ, không cần nhập thông tin bệnh nhân nữa

- Cài đặt tỷ lệ % BHYT chi trả nội trú, % BHYT chi trả ngoại trú cho từng dịch vụ

- Cài đặt định mức BHYT chi trả, định mức thuốc, định mức vật tư cho

từng dịch vụ

- Tự động bóc tách số tiền Bảo hiểm chi trả, số tiền Bệnh nhân cùng chi trả, số tiền Bệnh nhân tự trả.

- Có cơ chế quản lý đặc biệt cho các bệnh nhân điều trị Glivec, Tarceva, Avastin … (một số bệnh nhân được Bảo hiểm trả 50%, một số bệnh nhân được bảo hiểm trả 100%)

- In bảng kê viện phí thanh toán BHYT và viện phí theo quy định

- In các báo cáo BHYT, export ra Excel (báo cáo 19, 20, 21, 79, 80 …)

- Kết xuất XML để gửi thông tin lên cổng thông tin BHXH.

- Ánh xạ danh mục tương đương với danh mục dịch vụ/thuốc của bệnh viện

- Có thể tự động kết nối với cổng BHXH để kiểm tra thẻ BHYT ở các thời điểm đón tiếp, nhập khoa, ra viện …

- In các báo cáo, thống kê viện phí

- Import danh sách thẻ BHYT từ Excel

- Cung cấp đầy đủ các mẫu giấy tờ hành chính theo quy định hiện hành của các cơ quan quản lý nhà nước và bảo hiểm xã hội

8 - Phân hệ quản lý dược, vật tư, hóa chất nhà thuốc bệnh viện

- Quản lý danh mục thuốc, vật tư, hóa chất

- Quản lý danh mục kho, tủ trực

- Cài đặt thông tin cơ bản của thuốc trong danh mục (mã thuốc, tên thuốc, đơn vị tính, đơn vị sử dụng, hàm lượng, nồng độ, thể tích, dung môi, mã hoạt chất, tên hoạt chất, đường dùng, hướng dẫn sử dụng nước sản xuất, hãng sản xuất, số đăng ký, quy cách đóng gói, biệt dược, mã vạch, mã ATC, mã dược quốc gia …)

- Cài đặt các thông tin dược lâm sàng của thuốc (nhóm quản lý, nhóm nghiên cứu, nhóm bệnh lý, nhóm phác đồ, nhóm ABC/VEN, nhóm dược lý, tiểu nhóm dược lý, nhóm quy chế, nhóm sắp xếp tờ điều trị …)

- Cài đặt các thông tin kế toán dược, vật tư, hóa chất, quản lý kho (nhóm chi phí BHYT, nhóm tài khoản, tỷ lệ BHXH thanh toán đúng tuyến/trái tuyến, trần BHYT, cảnh báo tồn, cảnh báo khả dụng, cảnh báo hạn dùng, giá nhập, giá bán, số quyết định trúng thầu, gói thầu, năm thầu, số lượng tối đa theo gói thầu …)

- Cài đặt tương tác thuốc

- Cài đặt cảnh báo thuốc

- Cài đặt danh mục hoạt chất

- Nhập thuốc, vật tư, hóa chất từ nhà cung cấp

- Xuất thuốc, vật tư, hóa chất đi các kho lẻ

- Xuất thuốc, vật tư, hóa chất cho các khoa phòng

- Quản lý trả thuốc, vật tư, hóa chất

- Xuất thuốc theo 2 giai đoạn: trừ khả dụng -> trừ tồn

- Xuất thuốc theo phương pháp FIFO (nhập trước xuất trước)

- Quản lý theo lô (kiểm soát chính xác những lô thuốc nào đang còn trong kho, mỗi lô còn số lượng bao nhiêu)

- Quản lý đấu thầu thuốc, vật tư, hóa chất và theo dõi quá trình nhập hàng tương ứng với kế hoạch đấu thầu

- Quản lý hạn sử dụng thuốc

- Quản lý thuốc, vật tư, hóa chất sắp hết số lượng

- Tự động gắn vật tư tiêu hao cho các dịch vụ kỹ thuật bắt buộc vật tư tiêu hao đi kèm

- Cung cấp đầy đủ các mẫu giấy tờ hành chính theo quy định hiện hành của các cơ quan quản lý nhà nước và bảo hiểm xã hội

9 - Phân hệ quản lý lưu trữ hồ sơ bệnh án giấy

Ghi nhận việc cho mượn hồ sơ bệnh án: hệ thống cho phép nhân viên quản lý kho bệnh án ghi nhận việc mượn hồ sơ bệnh án, các thông tin cần quản lý:

- Người mượn

- Thời gian mượn

- Hồ sơ bệnh án mượn

- Mục đích sử dụng

- Thời gian trả dự kiến

Ghi nhận việc trả hồ sơ bệnh án: hệ thống cho phép nhân viên quản lý kho bệnh án ghi nhận trả hồ sơ bệnh án, các thông tin cần quản lý:

- Hồ sơ trả

- Ngày trả

- Tình trạng hồ sơ trả

Thanh lý, hủy hồ sơ bệnh án quá thời hạn lưu trữ. Đối với hồ sơ bệnh án hủy, người dùng sẽ nhập vào các thông tin tóm tắt bệnh án để bệnh viện vẫn có thể tham khảo lại thông tin sau này.

Cung cấp giấy xác nhận y tế cho bệnh nhân.

Tra cứu, báo cáo: Phục vụ chuyên môn và lãnh đạo

- Báo cáo tình hình mượn trả hồ sơ bệnh án

- Báo cáo danh sách hồ sơ bệnh án, vị trí lưu kho

- Cung cấp đầy đủ các mẫu giấy tờ hành chính theo quy định hiện hành của

các cơ quan quản lý nhà nước và bảo hiểm xã hội

10 - Phân hệ quản lý thẻ, barcode

Cho phép in và đọc thẻ mã vạch để nâng cao hiệu quả công việc và giảm ùn tắc bệnh nhân, cũng như quản lý mã bệnh nhân thông suốt trong quá trình điều trị.

Các chức năng chính bao gồm:

Thẻ bệnh nhân: Bệnh viện có thể chọn lựa một trong các phương án sau đây tùy theo khả năng đầu tư:

- Dùng barcode: mã vạch 1 chiều để biểu diễn mã y tế của bệnh nhân, dán lên sổ khám bệnh.

- Dùng thẻ từ: ghi mã y tế của mỗi bệnh nhân vào thẻ từ

- Dùng thẻ có chip điện tử: để ghi thông tin hành chính bệnh nhân.

In kèm thêm mã vạch 1 chiều trên các biểu mẫu sau đây:

- Chỉ định cận lâm sàng

- Chỉ định dịch vụ

- Kết quả dịch vụ

- Đơn thuốc

Quản lý danh sách mẫu in barcode:

- Mã mẫu in barcode

- Tên mẫu in barcode

- Định dạng kiểu in

- Định dạng dữ liệu mẫu.

- Cung cấp đầy đủ các mẫu giấy tờ hành chính theo quy định hiện hành của các cơ quan quản lý nhà nước và bảo hiểm xã hội

11 - Phân hệ quản lý danh sách, bệnh nhân đợi

Quản lý hệ thống bệnh nhân đợi, kết nối với các chức năng trong hệ thống phần mềm khám chữa bệnh tại tất cả các quầy, các khu vực như:

Bệnh nhân đợi tại quầy tiếp nhận

Bệnh nhân đợi tại quầy thu tiền

Bệnh nhân đợi tại khu phòng khám

Bệnh nhân đợi tại phòng lấy mẫu bệnh phẩm

Bệnh nhân đợi tại phòng chẩn đoán hình ảnh

Bệnh nhân đợi tại quầy thuốc

Các chức năng bệnh nhân đợi bao gồm:

Lấy số thứ tự: cho phép bệnh nhân lấy STT của mình, mỗi bệnh nhân phải

là một số duy nhất. Module được kết nối với trung tâm xử lý để đẩy STT đã được cấp phát vào Bệnh nhân đợi, tích hợp các tính năng: lấy số, in phiếu STT.

Xử lý Bệnh nhân đợi và gọi số tiếp theo:

- Nhận STT của bệnh nhân được đẩy vào từ hệ thống lấy số và tổ chức lưu trữ các STT này theo cơ chế bệnh nhân đợi FIFO (First In First Out).

- Khi nhân viên tác nghiệp bấm phím để lấy số, thì chức năng này sẽ lấy ra STT của bệnh nhân vào sớm nhất và chuyển STT này cho module đọc số để module này đọc thành âm thanh thông qua hệ thống loa trung tâm, đồng thời chuyển STT cho hệ thống hiển thị số để hiển thị lên màn hình thông báo.

- Tùy theo nhu cầu của bệnh viện, chức năng đọc số có thể tắt đi, chỉ cần hiển thị số trên bảng điện tử

Module hiển thị số thứ tự:

- Khi nhận được STT của bệnh nhân và STT của quầy phục vụ từ module xử lý bệnh nhân đợi, module hiển thị STT sẽ hiển thị thông tin này lên màn hình trung tâm.

- Bệnh nhân vừa nghe đọc STT và quầy được phục vụ từ hệ thống loa, đồng thời có thể nhìn thấy thông tin này trên màn hình trung tâm.

12 - Phân hệ quản lý hệ thống báo cáo thống kê

- In các mẫu sổ do Bộ y tế ban hành

- In các báo cáo bệnh viện gửi cho Sở y tế, Bộ y tế

- In các báo cáo cho các khoa phòng (phòng khám, nội trú, cận lâm sàng, dược, vật tư, tài chính kế toán, kế hoạch tổng hợp)

- Các báo cáo thống kê theo đặc thù riêng của bệnh viện

- Các báo cáo có thể thêm mới và tùy chỉnh đầu vào trên word, excel

- Có thể bổ sung 1 số giấy tờ tuỳ biến theo yêu cầu (như phiếu cam đoan thực hiện gây tê, gây mê, tiêm thuốc cản quang khi chụp CT, phiếu từ chối nhập viện, …)

- Cung cấp đầy đủ các mẫu giấy tờ hành chính theo quy định hiện hành của các cơ quan quản lý nhà nước và bảo hiểm xã hội

13 - Phân hệ nhật ký sự kiện bệnh nhân, thao tác người dùng

- Nhật ký cấu hình hệ thống:

+ Quản lý cấu hình nâng cấp phần mềm

+ Quản lý cấu hình thay đổi option

+ Quản lý cấu hình cập nhật thông tin kết nối BHXH

+ Quản lý thông tin cập nhật máy trạm

- Nhật ký quản lý danh mục khi có sự thay đổi như:

+ Quản lý cập nhật dân tộc
+ Quản lý cập nhật người dùng
+ Quản lý cập nhật thông tin mẫu báo cáo
+ Quản lý cập nhật khoa phòng
+ Quản lý cập nhật phòng lưu
- Nhật ký hồ sơ bệnh án:
+ Quản lý tạo, sửa, xóa giấy chứng sinh
+ Quản lý sửa thông tin bệnh nhân
- Nhật ký tạo phiếu thu
- Nhật ký thay đổi ở các kho dược
- Nhật ký thay đổi kết nối xét nghiệm
- Nhật ký thanh toán viện phí
- Nhật ký của nhân viên
- Nhật ký mở bệnh án gồm:
+ Lưu thông tin người yêu cầu mở
+ Thời gian yêu cầu
+ Nội dung yêu cầu
+ Loại mở bệnh án
+ Thông tin bệnh nhân
+ Thông tin khoa phòng
+ Đối tượng bệnh nhân
- Nhật ký thanh toán điện tử gồm:
+ Nhật ký cấu hình thông tin thanh toán
+ Nhật ký tạo phiếu thu
+ Thông tin xác nhận thanh toán
+ Thời gian sự kiện
+ Người tạo
- Nhật ký tra cứu thẻ BHYT gồm:
+ Mã thẻ
+ Ngày tra cứu
+ Người tra cứu
+ Mã kết quả cổng trả về
+ Giải thích kết quả
+ Thông tin bệnh nhân

+ Trạng thái kết quả tra cứu thành công/ lỗi.

- Nhật ký ký số

- Nhật ký sự kiện của bệnh án

+ Thời gian cập nhật

+ Mã người dùng

+ Tên người dùng

+ Nội dung thay đổi

+ Mã viện phí thay đổi

14 - Phân hệ hệ thống Dashboard

- Cài đặt thông số cho các dashboard

- Dashboard cho hoạt động toàn bệnh viện

- Dashboard cho ban giám đốc

- Dashboard cho khu lâm sàng

- Dashboard cho khu khám bệnh

- Dashboard cho khu cận lâm sàng

- Xem dashboard trên màn hình lớn

15 - Phân hệ quản lý Kiosk thông tin

- Giới thiệu bệnh viện, các chuyên khoa

- Tra cứu danh sách bác sỹ, lịch khám bệnh

- Tra cứu bảng giá

- Đánh giá độ hài lòng bác sĩ

- Đánh giá độ hài lòng bệnh viện

- Đánh giá độ hài lòng tiếp đón

- Đăng ký khám bệnh

- Cho phép tra cứu, in lại số thứ tự bệnh nhân đợi

- Xem các kết quả xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh

- Xem thông tin toa thuốc

16 - Phân hệ quản lý lịch hẹn điều trị, nhắc lịch hẹn tái khám

Chức năng quản lý lịch hẹn điều trị cho phép quản lý thông tin của bệnh nhân hẹn khám bệnh, tái khám và đăng ký nhập viện điều trị.

Đây là đầu vào cho việc tiếp nhận bệnh nhân khi đến viện. Đối với bệnh nhân hẹn khám bệnh, hệ thống sẽ căn cứ vào thông tin hẹn này mà chỉ định dịch vụ khám bệnh tương ứng, hỗ trợ giải quyết vấn đề thời gian chờ ghi nhận thông tin đăng ký khám.

Các chức năng chính bao gồm:

Đăng ký khám qua điện thoại: bệnh nhân có thể gọi điện đến bộ phận tiếp đón để:

- Đặt lịch hẹn khám bệnh với ngày giờ cụ thể của từng bệnh nhân;
- Thay đổi cuộc hẹn;
- Hủy bỏ cuộc hẹn;
- Cấp/hủy mã đặt hẹn cho từng bệnh nhân.
- Chọn bác sĩ khám

Đăng ký hẹn tái khám:

- Bác sĩ ghi nhận thời gian tới khám cho bệnh nhân;
- Nhân viên tiếp nhận dựa vào thông tin tiếp nhận tái khám để chuyển bệnh nhân đến đúng phòng ban yêu cầu;
- Điều chỉnh lịch hẹn tái khám;
- Hủy hẹn tái khám;
- Cấp/hủy mã hẹn tái khám

Nhắc nhở tái khám: Nhân viên quản lý nhắc nhở bệnh nhân đến tái khám dựa vào thông tin tái khám của bệnh nhân.

17 - Phân hệ quản lý thực hiện y lệnh

Phân hệ này hỗ trợ bác sĩ, điều dưỡng quản lý các y lệnh tại giường cho bệnh nhân:

- Thống kê các dịch vụ bệnh nhân cần thực hiện y lệnh trong khoa.
- Lọc trạng thái đã thực hiện y lệnh của bệnh nhân (đã y lệnh, đang y lệnh, chưa y lệnh).
- Đối với thuốc có cơ chế tích theo giờ thực hiện.
- Đánh giá mức độ hoàn thành y lệnh của bệnh nhân.
- Có cơ chế cấu hình các dịch vụ cần đưa vào quản lý thực hiện y lệnh.
- Lưu lại thời gian, người thực hiện.
- Cho ghi chú các dịch vụ.

18 - Quản trị hệ thống

- Danh sách người dùng
- Danh sách phiếu, báo cáo
- Danh sách mẫu in barcode
- Danh sách nhóm thông báo
- Danh sách khoa
- Danh sách phòng
- Danh sách buồng điều trị

- Danh sách phòng lưu thuốc
- Danh sách khu thực hiện xét nghiệm
- Danh sách khu thực hiện chẩn đoán hình ảnh
- Danh sách giường
- Danh sách nơi chuyển đến
- Danh sách dịch vụ kỹ thuật
- Danh sách thuốc
- Danh sách thuốc bán lẻ
- Danh sách thuốc trúng thầu
- Danh sách giá bán thuốc
- Danh sách thặng dư thuốc/vật tư
- Danh sách vật tư
- Danh sách vật tư trúng thầu
- Danh sách máu, chế phẩm máu
- Danh sách mẫu chỉ định dịch vụ
- Danh sách mẫu kết quả dịch vụ
- Danh sách cảnh báo thuốc thông tư số 30
- Danh sách cảnh báo số ngày sử dụng thuốc theo hoạt chất
- Danh sách sổ lưu trữ hồ sơ bệnh án
- Cấu hình bệnh viện
- Cấu hình hệ thống
- Cấu hình mức chi trả bhyt
- Cấu hình quyền lợi thẻ bhyt
- Cấu hình chi trả viện phí
- Cấu hình liên thông bhyt
- Cấu hình cảnh báo thanh toán
- Cấu hình nhóm bảng giá
- Cấu hình thay đổi giá viện phí
- Cấu hình thay đổi giá thuốc, vật tư
- Cấu hình pacs bệnh viện
- Cấu hình pacs hội chẩn
- Cấu hình màn hình chờ khám bệnh
- Cấu hình màn hình chờ cận lâm sàng
- Cấu hình màn hình đón tiếp 1 cửa

- Cấu hình màn hình đón tiếp 2 cửa

- Cấu hình màn hình đón tiếp 3 cửa

- Cấu hình màn hình chờ siêu âm

- Cấu hình màn hình chờ thu ngân

- Cấu hình màn hình chờ phát thuốc

- Cấu hình màn hình nội trú

- Cấu hình màn hình pttt

- Cấu hình đặt lịch hẹn

- Cho phép thay đổi báo cáo động.

- Các báo cáo/phiếu in sử dụng excel/word để thuận tiện điều chỉnh mẫu.

- Cho phép bệnh viện tự chủ động tạo mới báo cáo dạng excel trong đó dữ liệu được truy vấn trực tiếp từ cơ sở dữ liệu.

- Cho phép bệnh viện tự chủ động khóa/phân quyền báo cáo/phiếu in.

- Cho phép bệnh viện tự clone (sao chép) báo cáo mặc định của phần mềm sang các menu khác theo nhu cầu.

- Quản lý danh mục dịch vụ/ thuốc/ vật tư

- Quản lý danh mục khoa/ phòng/ giường

- Quản lý các tham số, cấu hình hệ thống

- Quản lý danh mục hành chính khác (bệnh viện, nghề nghiệp,..)

- Mở khóa, tạm dừng các chức năng, dịch vụ.

19 - Phân hệ quản lý kết quả xét nghiệm

- Quản lý xét nghiệm (Đạt mức nâng cao phần mềm quản lý xét nghiệm LIS theo Thông tư số 54/2017/TT-BYT)

- Quản lý danh mục các chỉ số xét nghiệm

- Cài đặt đơn vị đo, giá trị bình thường của các mẫu xét nghiệm

- Ánh xạ các mã xét nghiệm LIS và mã xét nghiệm trên từng máy xét nghiệm

- Cài đặt định mức hóa chất cho từng chỉ số xét nghiệm cho từng máy

- Cài đặt thời gian dự kiến hoàn thành cho từng chỉ số xét nghiệm cho từng máy

- In nhãn (barcode) xét nghiệm tại phòng lấy mẫu ở các khoa phòng, khu ngoại trú. Trên nhãn có đủ thông tin theo chuẩn ISO.

- Quản lý phòng lấy mẫu, trạng thái bệnh phẩm đã lấy mẫu/chưa lấy mẫu

- Quản lý bước nhận mẫu, trạng thái đã nhận mẫu/chưa nhận mẫu/mẫu xấu (bad sample), từ chối nhận mẫu

- Quản lý danh sách bệnh phẩm chưa/đang/đã thực hiện
- Cho phép hủy thực hiện (cancel) một vài xét nghiệm trong chỉ định
- In kết quả xét nghiệm có đủ thông tin theo chuẩn ISO
- Thống kê xét nghiệm theo nhiều tiêu chí
- Quản lý xét nghiệm phục vụ các hợp đồng khám sức khỏe
- Quản lý vật tư tiêu hao, hóa chất xét nghiệm
- Quản lý tủ trực xét nghiệm
- Quản lý XN hóa sinh, miễn dịch
- Quản lý XN huyết học
- Quản lý XN vi sinh
- Quản lý XN giải phẫu bệnh, tế bào, hóa mô miễn dịch
- Quản lý XN gen, sinh học phân tử, các XN khác
- Quản lý QC cho xét nghiệm
- Phân quyền máy xét nghiệm
- Cảnh bảo về thời gian thực hiện theo quy định
- Quản lý truyền máu:
    + Theo dõi kho máu, nhóm máu, hạn sử dụng, nguồn máu.
    + Quản lý quy trình hòa hợp nhóm má, kiểm tra an toàn truyền máu.
    + Ghi nhận các phản ứng sau truyền máu.
- Cung cấp đầy đủ các mẫu giấy tờ hành chính theo quy định hiện hành của các cơ quan quản lý nhà nước và bảo hiểm xã hội

20 - Phân hệ quản lý kết nối máy xét nghiệm

- Kết nối trực tiếp máy xét nghiệm 1 chiều để tự động nhận kết quả
- Kết nối trực tiếp máy xét nghiệm 2 chiều để tự động gửi chỉ định và nhận kết quả
- Trả kết quả xét nghiệm qua mạng
- Lập các biểu đồ xét nghiệm
- Một số thông tin kết nối gồm:

+ Máy y tế

+ Số lượng test

+ Phòng kết nối

+ Tên máy kết nối

+ Loại kết nối

+ Giao thức: HL7, ASTM1381, ASTM1394, ASCII, Advia, Hitachi, Roche, …

+ Loại giao thức: RS232, TCP IP Server, TCP IP Client, File…

+ Thông tin data

- Quản lý kết quả xét nghiệm gồm:

+ Barcode

+ Máy kết nối

+ Kết quả

+ Trạng thái

+ Test code

+ Test name

+ Tên xét nghiệm

+ Thống kê.

- Quản lý chuẩn máy (QC)

+ Ngày QC

+ Kết nối

+ Tên mẫu QC

+ Barcode

+ Biểu đồ

21 - Phân hệ quản lý nghiên cứu khoa học

- Quản lý thông tin đề tài.

+ Tên đề tài

+ Số đăng ký

+ Chủ nhiệm

+ Cộng sự

+ Đơn vị chủ trì

+ Tóm tắt nội dung...

- Hồ sơ tài liệu

- Báo cáo nghiên cứu khoa học

- Cung cấp đầy đủ các mẫu giấy tờ hành chính theo quy định hiện hành của các cơ quan quản lý nhà nước và bảo hiểm xã hội

22 - Phân hệ Thanh toán ngân hàng Qrcode

- Kết nối thanh toán dịch vụ QR Payment qua API.

- Khởi tạo QRCode theo phiếu thu của bệnh nhân.

- Khởi tạo QRCode tại nhà thuốc bệnh viện.

- Vấn tin giao dịch QRCode khi giao dịch thành công.

- Đối chiếu cuối ngày: Định kỳ hàng ngày, hệ thống của bệnh viện chốt giao dịch sau khi hết giờ khám bệnh và tự động sinh file dữ liệu giao dịch cần đối chiếu bao gồm các giao dịch thanh toán được bệnh viện ghi nhận thành công và gửi cho Ngân hàng (gửi tự động theo yêu cầu kỹ thuật CNTT Ngân hàng và IT bệnh viện đã thống nhất)

- Hệ thống đối soát của NH thực hiện đối chiếu so khớp, kết quả đối soát được tự động kết xuất thành file và chuyển lại bệnh viện

23 - Kết nối hệ thống PACS

- Kết nối 2 chiều với hệ thống PACS gồm:

+ HIS gửi chỉ định sang RIS-PACS

+ HIS cập nhật thông tin chỉ định sang RIS-PACS

+ HIS gửi thông báo hủy chỉ định sang RIS-PACS

+ HIS cập nhật thông tin hành chính của bệnh nhân sang RIS-PACS

+ HIS gửi kết quả sang RIS-PACS

+ RIS-PACS gửi kết quả sang HIS

- Quy trình đầy đủ giữa HIS-RIS-PACS-Modality:

+ HIS tạo chỉ định X-Quang, CT

+ RIS-PACS nhận chỉ định ở trạng thái Schedule

+ RIS-PACS chuyển chỉ định vào Worklist Server

+ Modality chụp, gửi ảnh lên PACS theo đúng mã bệnh nhân, mã chỉ định

+ RIS-PACS cập nhật trạng thái Complete

+ RIS-PACS mở ảnh

+ RIS-PACS nhập mô tả, kết luận

+ RIS-PACS chuyển kết quả gồm: mô tả, kết luận sang HIS

+ HIS hiển thị mô tả, kết luận nhận được từ RIS

+ HIS mở đường dẫn trên browser để xem ảnh PACS

- HIS cập nhật thông tin chỉ định sang RIS-PACS

+ HIS tạo chỉ định X-Quang ngực thẳng

+ RIS-PACS nhận được chỉ định X-Quang ngực thẳng

+ HIS cập nhật từ dịch vụ X-Quang ngực thẳng sang X-Quang khuỷu tay

+ RIS-PACS nhận được chỉ định X-Quang khuỷu tay

- HIS gửi thông báo hủy chỉ định sang RIS-PACS

+ HIS tạo chỉ định X-Quang ngực thẳng

+ RIS-PACS nhận được chỉ định X-Quang ngực thẳng

+ HIS hủy chỉ định X-Quang ngực thẳng

+ RIS-PACS nhận được thông báo hủy chỉ định và đổi trạng thái chỉ định sang Đã hủy

- HIS gửi kết quả sang RIS-PACS

+ HIS tạo chỉ định X-Quang ngực thẳng

+ RIS-PACS nhận được chỉ định X-Quang ngực thẳng

+ HIS nhập mô tả, kết luận và gửi sang RIS-PACS

+ RIS-PACS nhận được mô tả, kết luận và cập nhật lên giao diện người dùng

- HIS cập nhật thông tin hành chính của bệnh nhân sang RIS-PACS

+ HIS tạo chỉ định X-Quang ngực thẳng

+ RIS-PACS nhận được chỉ định X-Quang ngực thẳng

+ HIS cập nhật thông tin hành chính của bệnh nhân

+ RIS-PACS nhận nhận được dữ liệu và cập nhật lên giao diện người dùng

- Báo cáo danh sách bệnh nhân

24 - Kết nối hóa đơn điện tử

- Kết nối hóa đơn điện tử với nhà cung cấp VNPT, VT…

- Quản lý trạng thái hóa đơn điện tử (đã tạo, tạo hóa đơn lỗi, đã hủy hóa đơn, hủy hóa đơn lỗi)

- Báo cáo sử dụng hóa đơn điện tử, hủy hóa đơn điện tử

- Quản lý hóa đơn điện tử theo user.

- Xuất hóa đơn điện tử theo bệnh nhân, dịch vụ, phiếu thu,

- Có cơ chế tạo hóa đơn điện tử tự động.

- Xuất hóa đơn tự động đối với nhà thuốc bệnh viện

25 - Kết nối chữ ký số

- Tích hợp chữ ký số usbtoken

- Tích hợp chữ ký số HSM của bên thứ 3.

- Tích hợp ký số trên các tài liệu scan

- Tích hợp ký số trên các tài liệu tùy biến

- Tích hợp ký số lên các tài liệu đã được số hóa.

26 - Kết nối dữ liệu liên thông đến các hệ thống của Bộ, Tỉnh, Sở theo quy định

- Gửi số liệu, số lượng bệnh nhân khám, điều trị nội trú (Bệnh nhân ra vào viện) cho Sở Y tế

- Gửi số liệu thực hiện các ca cận lâm sàng cho Sở Y tế

- Kết nối liên thông dữ liệu bệnh nhân cho các hệ thống của bộ, tỉnh, thành

phố, sở theo quy định.

- Cung cấp đầy đủ các mẫu giấy tờ hành chính theo quy định hiện hành của các cơ quan quản lý nhà nước và bảo hiểm xã hội

27 - Phân hệ website thông tin cho bệnh nhân tra cứu PHR

- Phân hệ áp dụng đồng thời app cho bệnh nhân và website cho bệnh nhân.
- Đăng ký khám, đặt lịch hẹn online.
- Xem trạng thái đang chờ làm, kết quả xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh.
- Bệnh nhân tra có thể xem lại được lịch sử các đợt khám tại viện.
- Bệnh nhân tra cứu được kết quả CLS của từng đợt khám.
- Bệnh nhân tra cứu được đơn thuốc của từng đợt khám.
- Liên kết hồ sơ người bệnh với đường link trả kết quả từ hệ thống PACS

28 - Báo cáo sự cố y khoa

Hệ thống hỗ trợ theo dõi, ghi nhận các vấn đề liên quan đến chất lượng trong toàn viện thông qua các chương trình như sau:

Theo dõi các sự cố và rủi ro xảy ra và suýt xảy ra trong bệnh viện, kịp thời báo cáo.

Quản lý sự cố y khoa:

- Ghi nhận sự cố y khoa trong toàn viện
- Ghi nhận sự cố ngoài y khoa trong toàn viện
- Ghi nhận sự cố khác trong toàn viện
- Báo cáo thống kê sự cố xảy ra trong toàn viện (Theo lĩnh vực/theo khoa phòng)
- Các thông tin liên quan sự cố y khoa gồm:

+ Mã bệnh nhân
+ Họ và tên bệnh nhân
+ Ngày sinh
+ Giới tính
+ Khoa, phòng
+ Hình thức sự cố: tự nguyện, bắt buộc
+ Ngày tạo, người tạo
+ Thời gian, khoa báo cáo
+ Đối tượng xảy ra sự cố
+ Khoa phòng, vị trí xảy ra sự cố
+ Mô tả rút gọn về sự cố
+ Đề xuất giải pháp ban đầu

+ Điều trị giải pháp ban đầu được thực hiện

+ Thông báo cho bác sĩ điều trị/người có trách nhiệm

+ Ghi nhận vào hồ sơ bệnh án

+ Thông báo người nhà/ người bảo hộ

+ Thông báo cho người bệnh

+ Phân loại ban đầu về sự cố

+ Đánh giá ban đầu về mức độ ảnh hưởng

+ Thông tin người thông báo

29 - Hệ thống ứng dụng trên máy tính bảng, điện thoại

- Phân hệ hỗ trợ bác sĩ thuận lợi khai thác thông tin bệnh nhân khi đi buồng, giảm tải giấy tờ.

- Phần mềm chạy được trên nền tảng Android và iOS.

- Quét Qrcode để khai báo cấu hình kết nối cơ sở y tế

- Phần mềm hỗ trợ linh động đăng nhập qua LAN và Internet.

- Hỗ trợ đăng nhập bằng sinh trắc học.

- Có cơ chế quét Qrcode để tìm kiếm hồ sơ bệnh án.

- Chọn được khoa phòng trong viện.

- Tìm kiến bệnh nhân theo họ tên và mã bệnh nhân.

- Có cơ chế lọc bệnh nhân theo đang điều trị và kết thúc.

- Ký tài liệu: Quản lý danh sách các tài liệu theo tài khoản theo tiêu chí lọc (tất cả các tài liệu, tài liệu chờ ký, tài liệu đã ký, từ chối ký).

- Quản lý thông tin hành chính của bệnh nhân.

- Xem kết quả xét nghiệm.

- Xem kết quả CĐHA, Xem hình ảnh Pacs.

- Xem kết quả chuyên khoa.

- Xem danh sách thuốc đã chỉ định.

- Xem danh sách vật tư đã chỉ định.

- Xem tất cả các tài liệu bệnh án điện tử đã ký của bệnh nhân.

- Xem các tờ điều trị đã được tạo của bệnh nhân.

- Tạo tờ điều trị mới cho bệnh nhân, mặc định load các thông tin của tờ điều trị cũ được chọn.

- Quản lý lịch sử các đợt điều trị của bệnh nhân

- Chỉ định các dịch vụ xét nghiệm, CĐHA, chuyên khoa, ngày giường…

- Scan trực tiếp các loại tài liệu ký tay của bệnh nhân (không cần đầu tư nhiều máy scan)

- Có cơ chế chỉnh sửa tài liệu trước khi scan.

- Xem các phiếu chăm sóc đã tạo của bệnh nhân.

- Xem các phiếu truyền dịch của bệnh nhân.

- Quản lý thực hiện y lệnh của bệnh nhân. Có cơ chế chọn theo ngày.

- Có chức năng đọc và ghi nhận thông tin bệnh nhân từ CCCD vào hồ sơ của bệnh nhân.

- Xác thực nhận diện khuôn mặt của bệnh nhân trước khi đi làm dịch vụ.

- Quản lý thông tin viện phí của bệnh nhân.

- Quản lý danh sách phiếu thu của bệnh nhân.

- Quản lý các phiếu công khai của bệnh nhân.

- Hiển thị màn hình tổng hợp số liệu của toàn viện.

- Đăng nhập: Truy cập vào ứng dụng.

- Đăng xuất: Đăng xuất khỏi ứng dụng.

30 - Phân hệ quản lý hồ sơ bệnh án điện tử

30.1 – Phân hệ số hóa hồ sơ bệnh án.

- Phân loại các loại tài liệu bệnh án.

- Hiển thị các thông tin hành chính bệnh nhân.

- Thông tin khám chữa bệnh ngoại trú: chẩn đoán, điều trị, toa thuốc, chỉ định.

- Các kết quả xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh và thăm dò chức năng.

- Thông tin điều trị nội trú: chẩn đoán, y lệnh, kết quả, bệnh án.

- Hiển thị trạng thái đã ký của các tài liệu.

- Quản lý cấu hình tùy chỉnh tài liệu: đủ chữ ký mới đóng được bệnh án, đóng bệnh án mới cho ký 1 số tài liệu (giấy ra viện, chuyển tuyến…), đóng bệnh án mới cho in tài liệu….

- Bệnh nhân đến đăng ký dùng vân tay để xác thực thông tin.

- Bệnh nhân dùng bảng ký để ký điện tử.

- Scan các tài liệu giấy vào phần mềm và ký số xác thực.

- Cấp Giấy chứng tử có áp dụng chữ ký số theo Quyết định số 06/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ: Phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

- Số hóa các bệnh án theo phụ lục thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều luật khám bệnh, chữa bệnh.

- Quản lý xác thực thực hiện y lệnh của điều dưỡng trên thiết bị di động.

- Quản lý các vỏ bệnh án y học cổ truyền theo quy định của Bộ Y tế:
- Thiết lập nội dung vỏ bệnh án theo bệnh án
- Sửa đổi nội dung vỏ bệnh án
- Xóa nội dung vỏ bệnh án.
- Lưu thành mẫu.
- Sử dụng lại mẫu
- Sử dụng bệnh án gần nhất
- In và ký số vỏ bệnh án
- Quản lý Phiếu của bệnh án
- Bệnh án kèm theo
- Sơ kết 15 ngày điều trị
- Theo dõi chức năng sống
- Phiếu chăm sóc
- Phiếu chăm sóc (kế hoạch)
- TT25-Giấy xác nhận điều trị nội trú
- TT25-Giấy cam kết chuyển cơ sở khám bệnh, chữa bệnh
- TT25-Giấy cam kết ra viện không theo chỉ định của bác sỹ
- TT25-Giấy cam kết chấp thuận điều trị bằng hóa trị - xạ trị
- TT25-Giấy đề nghị tóm tắt bệnh án
- TT25-Giấy cam kết từ chối sử dụng dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh
- TT25-Phiếu phẫu thuật ghép giác mạc
- TT25-Giấy xác nhận quá trình điều trị vô sinh của lao động nữ
- TT25-Giấy xác nhận chăm sóc, điều trị do thiên tai, thảm họa, dịch bệnh
- TT25-Giấy xác nhận người mẹ không đủ sức khỏe để chăm sóc con
- TT25-Giấy đề nghị giám định y khoa
- TT25-Giấy giới thiệu giám định y khoa
- TT32-Phiếu nhận định ban đầu vào viện tại khoa nội trú
- TT32-Phiếu điều trị sơ sinh (sau sinh)
- TT32-Phiếu nhận định - phân loại người bệnh tại khoa cấp cứu
- TT32-Đánh giá trước khi ra khỏi phòng hồi tỉnh
- TT32-Phiếu khám thai
- TT32-Phiếu theo dõi người bệnh sau khi mổ (trong 24 giờ đầu)
- TT32-Phiếu theo dõi tại phòng hồi tỉnh
- TT32-Phiếu tư vấn - hướng dẫn - giáo dục sức khỏe

- TT32-Phiếu cung cấp thông tin về người bệnh
- TT32-Phiếu chăm sóc cấp 1
- TT32-Phiếu chăm sóc cấp 2-3
- Phiếu bàn giao người bệnh chuyển khoa
- Phiếu bàn giao người bệnh chuyển khoa (điều dưỡng)
- Theo dõi truyền dịch
- Tiền sử dị ứng
- Đo chức năng hô hấp
- Giấy thử phản ứng thuốc
- Theo dõi dị ứng
- Biên bản hội chẩn
- Giấy nghỉ ốm
- Phiếu nhận định - phân loại người bệnh tại khoa cấp cứu TT32
- Phiếu đánh giá dinh dưỡng
- Phiếu lượng giá hoạt động chức năng và sự tham gia
- Phiếu chuyển tuyến
- Chứng nhận thương tích
- Phiếu tóm tắt bệnh nặng xin về
- Phiếu phân tích sử dụng thuốc
- Biên bản kiểm thảo tử vong

30.2 – Phân hệ quản lý ký tài liệu

- Quản lý chữ ký số theo từng user
- Quản lý đăng nhập bằng chữ ký số (cắm chữ ký số mới đăng nhập được, đăng nhập không cần mật khẩu)
- Quản lý trạng thái tài liệu ký số tại các modul (Điều trị nội trú, xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh...)
- Có thể ký đồng thời nhiều vị trí cùng lúc (Tờ điều trị, Phiếu lĩnh thuốc…)
- Quản lý các version ký, tạo và hủy chữ ký theo đúng thứ tự (Ví dụ: Giấy ra viện trình tự ký lần lượt là bác sĩ ký đầu, tiếp đến lãnh đạo mới ký duyệt và ký dấu bệnh viện)
- Ký số tài liệu trên file PDF như Tờ điều trị, vỏ bệnh án, phiếu kết quả…
- Ký số tài liệu trên file XML theo hướng dẫn của BYT, BHYT như giấy ra viện, giấy hẹn.
- Ký số tài liệu trên file .doc với các phiếu phải thực hiện nhiều thời điểm khác nhau.

- Hiện thị nhiều chữ ký trên một phiếu, đối với ký dấu hiển thị bằng 1/3 bên trái của chữ ký của lãnh đạo.

- Cảnh báo các tài liệu chưa đủ chữ ký số trước khi kết thúc, lưu trữ hồ sơ

- Quản lý được đủ chữ ký mới đóng được bệnh án.

- Có quản lý trạng thái đã ký, chưa ký của các tài liệu của bệnh nhân.

- Có thể ký trực tiếp trên giao diện ký tài liệu mà không cần phải vào trực tiếp bệnh nhân để ký.

- Có cơ chế xem tất cả các tài liệu điện tử đã tạo.

- Có cơ chế xuất lẻ hoặc gộp toàn bộ tài liệu điện tử ra file PDF.

30.3 – Phân hệ quản lý ký duyệt lãnh đạo

- Hiển thị các tài liệu mà lãnh đạo cần ký duyệt khi đã đủ chữ ký của nhân viên.

- Có chức năng từ chối ký tài liệu, nhập nội dung từ chối.

- Hiển thị trạng thái của các tài liệu.

- Có cơ chế duyệt tất cả các tài liệu đang chờ ký.

- Kiểm tra thông tin tài liệu

- Xem được lịch sử khám và điều trị của bệnh nhân

- Lọc được các loại bệnh án.

- Cho phép lọc tài liệu chưa ký và đã ký.

- Cho phép tìm kiếm theo khoa phòng.

30.4 – Phân hệ quản lý danh mục tài liệu

- Cấu hình danh mục người ký.

- Có thể tùy chỉnh thêm các nhóm người ký khác nhau.

- Có chức năng thêm một nhóm người ký chính và người ký thay thế.

- Có chức năng quản lý cấu hình cho từng loại tài liệu ký.

- Quản lý cảnh báo / chặn chưa đủ chữ ký khi đóng bệnh án.

- Quản lý cảnh báo / chặn chưa duyệt lãnh đạo khi đóng bệnh án.

- Quản lý cảnh báo / chặn chưa đủ chữ ký khi lưu trữ bệnh án.

- Quản lý cảnh báo / chặn chưa đủ chữ ký khi duyệt thanh toán.

- Quản lý cảnh báo / chặn chưa đủ chữ ký khi chuyển khoa.

- Cấu hình chỉ ký khi đã đóng bệnh án.

- Chặn mở lại bệnh án khi đã ký.

- Cấu hình chọn in tài liệu:

- Số lần in tối đa

- In khi đã đóng bệnh án

- In khi chưa đủ chữ ký
- Cấu hình khổ giấy của tài liệu.
- Cấu hình thêm các loại tài liệu scan.
- Cấu hình máy in, khổ giấy, in tự động, gọi form nhập dữ liệu từ DLL.
- Cấu hình khoảng thời gian được ký/ hủy ký với mốc thời gian tạo tại liệu.
- Chặn chữ ký khi đã duyệt thanh toán.
- Chặn xử trí nhập viện khi chưa đủ chữ ký.
- Không tự động tạo tài liệu
- Không hiển thị ở modul giám định điện tử

31 - Phân hệ quản lý lưu trữ EMR Server

- Module EMR Server vận hành được trên hệ điều hành mở Linux, Unix.
- Cho phép cấu hình ip và port máy chủ lưu trữ
- Cho phép cấu hình thư mục lưu trữ.
- Có cơ chế đặt tên đăng nhập và mật khẩu khi truy cập.
- Tự động xuất các tài liệu bệnh án điện tử ra file PDF.
- Xuất các tài liệu bệnh án điện tử dạng mã hóa dạng dll ra clouds
- Quản lý danh sách bệnh nhân đã được xuất file.
- Ghi nhận log thông tin các file đã được xuất.
- Cấu hình thời gian tự động xuất file.
- Tùy chọn xuất HL7-CDA
- Tùy chọn xuất HL7-FHIR
- Tùy chọn xuất file dạng RAW data (file dạng mã hóa dùng để lấy lại dữ liệu khi gặp sự cố)
- Có cấu hình xuất tài liệu đồng thời xóa file khỏi data để lưu về folder

32 - Phân hệ Quản lý thiết bị y tế

- Danh mục máy móc, thiết bị y tế, bao gồm các thông tin cơ bản: Số thứ tự, Mã tài sản (theo mã trên hệ thống quản lý tài sản) Tên thiết bị; Model; Serial; Hãng sản xuất; Nước sản xuất; Nước chủ sở hữu; Năm sản xuất; Năm sử dụng Đơn giá; Nguồn vốn; Quyết định liên quan; Khoa, phòng sử dụng; Quyết định bàn giao, biên bản bàn giao cho khoa/phòng (file đính kèm để quản lý quá trình điều chuyển).
- Danh mục Hồ sơ quản lý chất lượng bao gồm: CO (chứng nhận xuất xứ hàng hóa), CQ (chứng nhận chất lượng hàng hóa), Phân loại thiết bị y tế, giấy phép lưu hành, giấy tờ hải quan, phân nhóm thiết bị y tế (nếu có).
- Tính năng kỹ thuật của máy, thiết bị y tế và danh mục phụ kiện đính kèm;

- Theo dõi tình trạng thiết bị bao gồm: Hoạt động bình thường; Bảo dưỡng định kỳ; Bảo dưỡng đột xuất; Hỏng chờ sửa chữa; Điều chuyển trong bệnh viện và ngoài bệnh viện; Hỏng đề nghị thanh lý; Thanh lý; Tăng/giảm tài sản…

- Theo dõi kiểm định, kiểm chuẩn thiết bị y tế, thiết bị đo lường

- Có cơ chế đặt tên đăng nhập và mật khẩu khi truy cập, lưu trữ thay đổi đối với người sửa đổi nội dung

- Tự động xuất file báo cáo với các trường thông tin lựa chọn khi cần

- Có chức năng tìm kiếm không phân biệt chữ hoa, chữ thường, tìm kiếm theo khoa/phòng, thiết bị.

- Có trường phân loại TBYT và tài sản khác để khi lựa chọn phân loại sẽ lọc được các loại tài sản khác nhau (TBYT, CNTT, TBVP…)

33 – Phân hệ phụ trợ PACS

- Cho phép nhận và truyền ảnh theo chuẩn DICOM

- Hỗ trợ kết nối HL7

- Cho phép kết nối, gửi dữ liệu, sao lưu dữ liệu với hệ thống PACS

- Hỗ trợ các chuẩn nén: JPEG lossless, JPEG lossy, JPEG2000, Uncompressed

- Cung cấp thông tin tra cứu khi in tờ kết quả, gồm địa chỉ truy cập, thông tin đăng nhập, mã QR

- Tra cứu kết quả tất cả các lần thực hiện chẩn đoán hình ảnh theo thời gian chụp, theo máy chụp

- Hiển thị lịch sử chẩn đoán hình ảnh

- Hỗ trợ xem hình ảnh chẩn đoán trên web, thiết bị di động

- Hiển thị hình ảnh, tập tin (dạng word, pdf, …): điện não đồ, điện tâm đồ, nội soi, …

- Chia sẻ hình ảnh (dưới dạng link ảnh, email) cho bác sĩ tư vấn để kiểm tra, hội chẩn lại kết quả

- In lại kết quả chẩn đoán

- Có hệ thống bảo mật, tài khoản, hạn chế thời gian chia sẻ kết quả hình cho bệnh nhân, đảm bảo không để lộ thông tin.

- Có cơ chế kết nối với phần mềm PACS, HIS khác để hiển thị hình ảnh cho người bệnh truy cập xem qua Internet

---

Giải thích từ ngữ viết tắt theo mục nội dung chi tiết từng phân hệ như sau:

- Số thứ tự (STT); Cận lâm sàng (CLS); Chẩn đoán hình ảnh (CĐHA); Xét nghiệm (XN); Phẫu thuật thủ thuật (PTTT); Khám chữa bệnh (KCB); Bệnh nhân (BN); Bảo hiểm (BH); Căn cước công dân (CCCD); Bảo hiểm xã hội (BHXH)

- Thiết bị y tế (TBYT); Công nghệ thông tin (CNTT); Thiết bị văn phòng (TBVP); Bảo hiểm y tế (BHYT);

PHỤ LỤC 02
NỘI DUNG BÁO GIÁ

Thông tin của đơn vị báo giá: ……..
Mã số thuế: ……
Địa chỉ: ……..
Điện thoại: ……
Email: ……

Kính gửi: Bệnh viện Lão khoa - Phục hồi chức năng

Căn cứ Thông báo số: 1483/TB-BVLKPHCN ngày 17/9/2026 của Bệnh viện Lão khoa - Phục hồi chức năng Về việc mời báo giá "**Cung cấp dịch vụ cho thuê Hệ thống phần mềm quản lý thông tin Bệnh viện trong 24 tháng từ tháng 01 năm 2027 đến hết tháng 12 năm 2028**" (Lần 2).

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện Lão khoa - Phục hồi chức năng, chúng tôi .... *[ghi tên, địa chỉ của nhà cung cấp; trường hợp nhiều nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh]* xin gửi bảng báo giá cụ thể như sau:

1. Danh mục

STT	**Nội dung** (Danh mục, mô tả)	**ĐVT**	**Số lượng**	**Đơn giá** (VNĐ)	**Chi phí dịch vụ liên quan** *(nếu có)*	**Thành tiền** (VNĐ)	**Ghi chú**
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)=(4)x(5) +(6)	(8)
1	Cung cấp dịch vụ cho thuê Hệ thống phần mềm quản lý thông tin Bệnh viện trong 24 tháng từ tháng 01 năm 2027 đến hết tháng 12 năm 2028 (bao gồm 33 phân hệ theo mục 2)	Tháng	24				
Tổng cộng:						……	
Thuế, phí, lệ phí:						……	
Thành tiền:						……	
Bằng chữ: ……							
Giá trên đã bao gồm toàn bộ chi phí cung cấp hoàn thiện phần mềm, nhân công, bản quyền sở hữu, thuế, phí, các chi phí liên quan theo quy định.							

2. Phân hệ thuộc Hệ thống phần mềm quản lý thông tin bệnh viện

STT	**Phân hệ phần mềm**	**Nội dung cơ bản theo từng phân hệ (tham khảo)**
1	Phân hệ quản lý tiếp nhận	Theo mục 3

STT	Phân hệ phần mềm	Nội dung cơ bản theo từng phân hệ (tham khảo)
2	Phân hệ quản lý khám bệnh	Theo mục 3
3	Phân hệ quản lý xác thực bệnh nhân	Theo mục 3
4	Phân hệ quản lý cấp cứu	Theo mục 3
5	Phân hệ quản lý nội trú	Theo mục 3
6	Phân hệ quản lý kết quả chẩn đoán hình ảnh và thăm dò chức năng	Theo mục 3
7	Phân hệ quản lý thanh toán viện phí và bảo hiểm y tế	Theo mục 3
8	Phân hệ quản lý dược, nhà thuốc bệnh viện	Theo mục 3
9	Phân hệ quản lý lưu trữ hồ sơ bệnh án giấy	Theo mục 3
10	Phân hệ quản lý thẻ, barcode	Theo mục 3
11	Phân hệ quản lý danh sách, bệnh nhân đợi	Theo mục 3
12	Phân hệ quản lý hệ thống báo cáo thống kê	Theo mục 3
13	Phân hệ nhật ký sự kiện bệnh nhân, thao tác người dùng	Theo mục 3
14	Phân hệ hệ thống Dashboard	Theo mục 3
15	Phân hệ quản lý Kiosk thông tin	Theo mục 3
16	Phân hệ quản lý lịch hẹn điều trị, nhắc lịch hẹn tái khám	Theo mục 3
17	Phân hệ quản lý thực hiện y lệnh	Theo mục 3
18	Quản trị hệ thống	Theo mục 3
19	Phân hệ quản lý kết quả xét nghiệm	Theo mục 3
20	Phân hệ quản lý kết nối máy xét nghiệm	Theo mục 3
21	Phân hệ quản lý nghiên cứu khoa học	Theo mục 3
22	Phân hệ Thanh toán ngân hàng Qrcode	Theo mục 3
23	Kết nối hệ thống PACS	Theo mục 3

STT	Phân hệ phần mềm	Nội dung cơ bản theo từng phân hệ (tham khảo)
24	Kết nối hóa đơn điện tử	Theo mục 3
25	Kết nối chữ ký số	Theo mục 3
26	Kết nối dữ liệu liên thông đến các hệ thống của Bộ, Tỉnh, Sở theo quy định	Theo mục 3
27	Phân hệ website thông tin cho bệnh nhân tra cứu PHR	Theo mục 3
28	Báo cáo sự cố y khoa	Theo mục 3
29	Hệ thống ứng dụng trên máy tính bảng, điện thoại	Theo mục 3
30	Phân hệ quản lý hồ sơ bệnh án điện tử	Theo mục 3
31	Phân hệ quản lý lưu trữ EMR Server	Theo mục 3
32	Phân hệ quản lý thiết bị y tế	Theo mục 3
33	Phân hệ phụ trợ PACS	Theo mục 3

3. Nội dung chi tiết từng phân hệ phần mềm quản lý tổng thể bệnh viện

1 - Phân hệ quản lý tiếp nhận

- Quản lý danh sách tiếp đón:
- Ngày đón tiếp
- Mã bệnh nhân
- Thông tin hành chính bệnh nhân: tên bệnh nhân, Số BHYT, Giới tính, năm sinh, địa chỉ, CCCD
- Phòng khám
- Dịch vụ khám
- Bác sĩ
- Tìm kiếm và lọc thông tin bệnh nhân theo các tiêu chí: giới tính, đối tượng, trạng thái khám, phòng khám, người tiếp đón…
- Có cơ chế thêm người giới thiệu, xuất danh sách bệnh nhân.
- Quản lý danh sách bệnh nhân.
- Quản lý danh sách bệnh nhân đã từng khám chữa bệnh tại viện.
- Có cơ chế chỉnh thông tin bệnh nhân.
- Có thể sửa mã bệnh nhân

- Có cơ chế gộp các bệnh nhân giống nhau: một bệnh nhân trong trường hợp người dùng thao tác sai trên phần mềm dẫn đến 1 bệnh nhân có 2 số bệnh nhân, chức năng này sẽ cho phép gộp hai hồ sơ này lại thành một mã bệnh nhân, sau đó bệnh nhân chỉ dùng một mã bệnh nhân duy nhất.

- Đăng ký khám cho bệnh nhân mới, thông tin bệnh nhân gồm các thông tin sau:

- Thông tin hành chính của bệnh nhân.

- Phát sinh/ghi nhận mã bệnh nhân mới nếu bệnh nhân lần đầu đến khám;

- Thông tin loại đối tượng bệnh nhân tiếp nhận:

- Thu phí

- BHYT (theo quy định của BHXH hiện hành)

- Dịch vụ

- Miễn phí

- Thông tin dịch vụ khám

- Thông tin phòng khám

- Cho phép nhập sinh hiệu (chỉ số sinh tồn) và có chức năng cập nhật từ lần khám gần nhất.

- Tìm kiếm và đăng ký khám cho bệnh nhân cũ bằng mã bệnh nhân cũ, mã thẻ BHYT, Số điện thoại.

- Nhập thông tin thẻ BHYT, giấy giới thiệu

- Đăng ký cho bệnh nhân vào một hoặc nhiều phòng khám

- Cấp số thứ tự xếp hàng: STT đón tiếp, STT khám thường/ưu tiên/cấp cứu.

- Có chức năng gọi số tiếp theo vào cửa tiếp đón. Có màn hình hiển thị STT đón tiếp chia các cửa tiếp đón.

- In phiếu khám cho bệnh nhân.

- Có chức năng thu tiền khám ngay tại màn hình tiếp đón.

- Đọc mã thẻ BHYT tự động bằng mã vạch 2 chiều.

- Đọc CCCD để lấy thông tin bệnh nhân, tự động liên thông cổng BHYT nếu có.

- Tự động lấy thông tin thẻ bảo hiểm trên cổng BHXH của bệnh nhân qua số thẻ, họ tên và năm sinh.

- Tự động tra cứu thông tin thẻ BHYT khi ấn nút Lưu thông tin đón tiếp. Nếu thông tin trên cổng BHXH có khác biệt so với thông tin đang nhập thì cần cảnh báo và cho phép cập nhật thông tin từ cổng BHXH.

- Xem được lịch sử khám và điều trị ngay ở màn hình đón tiếp (gồm ngày vào, ngày ra, khoa phòng, hình thức vào, xử trí ra viện, chẩn đoán)

- Xem được trạng thái của tất cả các phòng khám ở ngay trên giao diện đón tiếp (mà không phải dùng chuột/phím để cuộn màn hình) -> để tiện cho nhân viên quan sát nhanh trạng thái số lượng đăng ký, đang chờ, đã khám của tất cả phòng khám)

- Có màn hình hiển thị STT tổng hợp, thường lắp đặt ở các khu ngồi chờ của bệnh viện để thể hiện STT hiện tại của các phòng khám, STT hiện tại của các phòng cận lâm sàng và gọi thông báo các bệnh nhân đã có đủ kết quả cận lâm sàng -> để bệnh nhân xem các thông tin này sẽ biết nên về phòng khám/phòng CLS nào sắp đến lượt.

- Cung cấp đầy đủ các mẫu giấy tờ hành chính theo quy định hiện hành của các cơ quan quản lý nhà nước và bảo hiểm xã hội

2 - Phân hệ quản lý khám bệnh

- Có màn hình chờ của phòng khám, hiển thị Số thứ tự chờ khám được cấp khi đón tiếp (danh sách Bệnh nhân đang chờ khám) và Số thứ tự chờ kết luận (được phần mềm cấp tự động khi bệnh nhân có đủ kết quả cận lâm sàng, hoặc cấp bằng tay ở cửa trả kết quả cận lâm sàng)

- Phát loa mời bệnh nhân vào khám hoặc vào kết luận. Có thể cấu hình có/không phát loa cho từng phòng khám.

- Phòng khám có thể nhập thông báo để hiển thị ra màn hình chờ của phòng khám.

- Nhập thông tin khám bệnh: lý do khám, quá trình bệnh lý, tiền sử bản thân/gia đình, sinh hiệu, khám toàn thân, khám bộ phận, hướng xử lý, tóm tắt kết quả CLS, chọn kết quả CLS có giá trị chẩn đoán.

- Có thể lưu thông tin khám bệnh thành các mẫu thông tin để tái sử dụng cho bệnh nhân khác.

- Có thể in tờ khám bệnh.

- Chỉ định cận lâm sàng (xét nghiệm, CĐHA) hoặc có thể sử dụng lại các phiếu chỉ định cũ.

- Tự động cấp số thứ tự thực hiện, STT lấy mẫu, STT chờ ở khu tiếp đón CĐHA … khi chỉ định dịch vụ

- In các phiếu chỉ định CLS có ghi rõ phòng thực hiện, phòng lấy mẫu bệnh phẩm (nếu có), phòng tiếp đón CĐHA (nếu có), STT lấy mẫu (nếu có), STT thực hiện.

- Chỉ định các dịch vụ PTTT

- Tạo các mẫu (bộ) xét nghiệm, CĐHA

- Xem và in kết quả cận lâm sàng

- Chức năng chẩn đoán cho phép ghi nhận các thông tin:

- Chẩn đoán sơ bộ ban đầu;

- Chẩn đoán xác định;

- Chẩn đoán chính (ICD chính, mã U y học cổ truyền);

- Chẩn đoán phụ (ICD phụ, mã U y học cổ truyền), cho phép ghi nhận nhiều ICD, mã U y học cổ truyền phụ.

- Các chẩn đoán được ghi theo bộ mã ICD10, mã U y học cổ truyền.

- Chức năng kê đơn thuốc

- Ra toa thuốc theo đúng quy định Bộ Y tế, có tên biệt dược (thương mại) và hoạt chất đính kèm.

- Khi ra toa, bác sĩ có thể biết được số lượng tồn tại quầy thuốc hay kho BHYT, sau khi ra toa xong thì chương trình đã "dành sẵn" số lượng thuốc đó, tránh được tình trạng khi bệnh nhân lĩnh thì hết thuốc.

- Bác sĩ có thể biết tổng số tiền cho một toa thuốc để báo bệnh nhân biết trước chuẩn bị tiền.

- Cho phép bác sĩ tự định nghĩa các toa thuốc thường dùng của mình để giúp bác sĩ ra toa thuốc trên máy được nhanh hơn.

- Cho phép bác sĩ xem và chọn sử dụng lại toa thuốc cũ của bệnh nhân.

- Có các tính năng hỗ trợ bác sĩ trong quá trình cho thuốc như: Kiểm tra cảnh báo trùng thuốc/hoạt chất trong cùng toa thuốc hoặc trong cùng đợt điều trị; Kiểm tra cảnh báo số lượng trên từng lần dùng thuốc; Phân biệt thuốc trong danh mục, ngoài danh mục BHYT.

- In đơn thuốc điện tử ngoại trú mua ngoài theo quy định (nếu có)

- Đơn thuốc mẫu, đơn thuốc cũ

- Xử trí khám bệnh theo các tình huống sau:

- Kê toa thuốc;

- Chuyển phòng khám;

- Nhập viện;

- Điều trị ngoại trú.

- Chuyển viện;

- Bỏ khám (khác).

- Cấp giấy ngày nghỉ chế độ

- In bảng kê chi phí khám chữa bệnh, in sổ nhật ký khám bệnh, báo cáo hoạt động khám bệnh, thống kê danh sách bệnh nhân khám bệnh lọc theo nhiều tiêu chí.

- Hẹn lịch khám lại *(bao gồm cả cả trường hợp khám bệnh kết thúc sang ngày hôm sau)*

- Quản lý tủ trực của các phòng khám.

- Chuyển phòng khám: có thể chuyển bệnh nhân từ phòng này sang phòng khám khác. Khi đó công khám được tính cho phòng khám nào thực sự khám, không căn cứ trên biên lai đóng tiền.

- Chỉ định nhập viện nội trú: ghi nhận các thông tin chỉ định của bác sĩ cho bệnh nhân nhập viện điều trị nội trú.

- Chỉ định điều trị ngoại trú: ghi nhận các thông tin chỉ định của bác sĩ cho bệnh nhân điều trị ngoại trú.

- Tường trình thủ thuật: giúp ghi nhận kết quả thực hiện của một ca thủ thuật ngoại trú

- Kích chuột phải để xem lịch sử điều trị, khám bệnh, kết quả cận lâm sàng, thuốc của bệnh nhân không cần chọn phòng khám

- Có chức năng cập nhật thông tin khám bệnh từ lần khám gần nhất

- Cảnh báo về chi phi khám bệnh trước kết thúc khám hoặc điều trị

- Cung cấp đầy đủ các mẫu giấy tờ hành chính theo quy định hiện hành của các cơ quan quản lý nhà nước và bảo hiểm xã hội

3 - Phân hệ quản lý xác thực bệnh nhân

- Bệnh nhân đăng ký vân tay, mống mắt khi bệnh nhân đến khám lần đầu.

- Lưu thông tin hình ảnh, sinh trắc học vân tay, mống mắt của bệnh nhân vào trong cơ sở dữ liệu của bệnh nhân.

- Lưu lại ảnh của bệnh nhân, người nhà, CCCD cho từng đợt khám.

- Lưu lại giấy tờ tùy thân của bệnh nhân theo từng đợt khám.

- Bệnh nhân dùng vân tay, mống mắt xác thực khi đăng ký khám lại.

- Dùng vân tay, mống mắt để ký xác thực vào các tài liệu điện tử.

4 - Phân hệ quản lý cấp cứu

- Nhập thông tin tiếp nhận bệnh nhân cấp cứu.

- Lập hồ sơ cấp cứu, ghi nhận xử lý cấp cứu.

- Quản lý danh sách bệnh nhân cấp cứu tại khoa.

- Nhập các nghiệp vụ điều trị cấp cứu bệnh nhân.

- Tổng hợp y lệnh cấp cứu.

- Ưu tiên bệnh nhân cấp cứu làm các dịch vụ trước.

- Nhập các y lệnh chăm sóc cấp cứu.

- Nhập thông tin bệnh nhân ra về.

- Nhập thông tin nhập viện điều trị và bệnh nhân chuyển viện. - Bệnh án cấp cứu ngoại trú

- Cấp giấy báo tử

- Cung cấp đầy đủ các mẫu giấy tờ hành chính theo quy định hiện hành của các cơ quan quản lý nhà nước và bảo hiểm xã hội

5 - Phân hệ quản lý nội trú

- Sử dụng vân tay để tìm kiếm bệnh nhân trong danh sách bệnh nhân chờ nhập khoa

- Tiếp nhận bệnh nhân nhập khoa để vào điều trị, chọn phòng/ buồng/ giường/ bác sĩ điều trị chính/loại bệnh án khi nhập khoa.

- Tự động kết nối đến cổng BHXH để kiểm tra thẻ BHYT khi nhập khoa

- Nhập thông tin của hồ sơ bệnh án: vào viện lần thứ N, vào viện ở ngày thứ N của bệnh, nhóm máu, RH, lý do vào viện, quá trình bệnh lý, tiền sử bệnh bản thân/gia đình, đặc điểm liên quan bệnh (dị ứng, thuốc lá …), sinh hiệu, khám toàn thân, khám cơ quan, chẩn đoán vào khoa, chẩn đoán trước/sau phẫu thuật (nếu có), tiên lượng, hướng điều trị.

- Ghi nhận thông tin chẩn đoán, bao gồm:

- Chẩn đoán sơ bộ

- Chẩn đoán xác định

- Bệnh kèm theo

- Ghi nhận thông tin bệnh án, bao gồm:

- Lý do vào viện

- Quá trình bệnh

- Tiền sử bệnh

- Thông tin chung về gia đình

- Thông tin khám bệnh, bao gồm:

- Khám toàn thân

- Khám các cơ quan khác

- Tổng kết bệnh án, bao gồm:

- Quá trình bệnh lý và diễn biến lâm sàng

- Tóm tắt kết quả xét nghiệm và cận lâm sàng

- Phương pháp điều trị

- Tình trạng người bệnh ra viện

- Hướng điều trị và các chế độ tiếp theo

- In vỏ hồ sơ bệnh án

- Chỉ định cận lâm sàng (xét nghiệm, CĐHA) hoặc có thể sử dụng lại các phiếu chỉ định cũ.

- Ghi nhận thời gian thực hiện các dịch vụ điều trị/chăm sóc tại khoa:

- Dịch vụ

- Thời gian yêu cầu

- Thời gian thực hiện

- Nơi thực hiện

- Người thực hiện

- Tự động cấp số thứ tự thực hiện, STT lấy mẫu, STT chờ ở khu tiếp đón CĐHA … khi chỉ định dịch vụ

- In các phiếu chỉ định CLS có ghi rõ phòng thực hiện, phòng lấy mẫu bệnh phẩm (nếu có), phòng tiếp đón CĐHA (nếu có), STT lấy mẫu (nếu có), STT thực hiện

- Chỉ định các dịch vụ PTTT

- Tạo các mẫu (bộ) xét nghiệm, CĐHA

- Xem và in kết quả cận lâm sàng

- Kê đơn thuốc, vật tư

- Kê đơn dùng đơn thuốc mẫu, đơn thuốc cũ

- Kê đơn thuốc điện tử nội trú mua ngoài theo quy định (nếu có)

- Tổng hợp thuốc, vật tư bằng gửi xuống khoa dược để đi lĩnh thuốc

- In sổ phát thuốc để chia thuốc cho bệnh nhân

- Tạo và in tờ điều trị

- Tự động đánh số thứ tự của các thuốc trên tờ điều trị theo quy định.

- Tạo và in phiếu theo dõi chức năng sống

- Tạo và in phiếu chăm sóc

- Khi bác sĩ kê đơn thuốc có nội dung truyền dịch, pha truyền dịch thì các y lệnh truyền được tạo tự động để điều dưỡng in phiếu theo dõi truyền dịch. Phiếu truyền dịch thể hiện chi tiết dịch truyền, số lượng lượng thuốc thực tế cần pha vào dịch truyền, tốc độ truyền, thời gian bắt đầu, kết thúc, lô sản xuất thuốc/dịch truyền.

- Tạo và in giấy thử phản ứng thuốc

- Tạo và in phiếu theo dõi dị ứng, có thể chọn thuốc để làm dị nguyên

- Tạo và in biên bản hội chẩn thông thường

- Tạo và in biên bản hội chẩn phẫu thuật

- Tạo và in, quản lý giấy nghỉ ốm theo quy định của BHXH

- Tạo và in phiếu sơ kết điều trị

- Tạo và in phiếu tổng kết bệnh án

- In nhãn thuốc pha chế, chọn dung môi hoàn nguyên cho thuốc pha chế

- In các giấy tờ, thống kê khác: giấy ra viện, bảng kê chi phí khám chữa bệnh, công khai thuốc/dịch vụ khám chữa bệnh, sổ ra vào viện …

- Quản lý giường bệnh, buồng bệnh

- Tích hợp ICD10, ICD-9-CM

- Quản lý xử trí cho bệnh nhân nội trú: ra viện, chuyển viện, chuyển khoa, xin về, trốn viện, tử vong.

- Có cơ chế quản lý thời gian cho phép người dùng tạo các phiếu chỉ định cận lâm sàng, đơn thuốc/vật tư, tờ điều trị… (Ví dụ: chỉ được tạo phiếu trong vòng 12 giờ bằng đúng thời gian làm việc thực tế trong ngày).

- Có cơ chế quản lý thời gian cho phép người dùng được phép sửa, xóa các phiếu chỉ định cận lâm sàng, đơn thuốc/vật tư, tờ điều trị… (Ví dụ: chỉ được sửa, xóa các phiếu trong vòng 12 giờ bằng đúng thời gian làm việc thực tế trong ngày).

- Cảnh báo chỉ số cận lâm sàng bất thường, vượt ngưỡng.

- Kích chuột phải để xem lịch sử điều trị, khám bệnh, kết quả cận lâm sàng, thuốc của bệnh nhân không cần chọn khoa, phòng.

- Có cơ chế đánh dấu để cảnh báo phân biết các bệnh nhân bất thường.

- Có cảnh báo/chặn ngày y lệnh, thực hiện của thuốc, vật tư, dịch vụ, ngày giường lớn hơn ngày ra viện.

- Có cảnh báo/chặn trùng thời gian bác sĩ chỉ định, thực hiện dịch vụ.

- Có cảnh báo/chặn trùng dịch vụ trong 1 ngày của bệnh nhân.

- Tính năng xem kết quả cận lâm sàng cũ (xem theo đợt điều trị và xem cận lâm sàng liên tục theo thời gian)

- Đánh giá điều trị (đạt mục tiêu - không đạt mục tiêu) với các bệnh lý mãn tính cần theo dõi và báo cáo)

- Cung cấp đầy đủ các mẫu giấy tờ hành chính theo quy định hiện hành của các cơ quan quản lý nhà nước và Bảo hiểm xã hội.

6 - Phân hệ quản lý kết quả chẩn đoán hình ảnh và thăm dò chức năng

- Quản lý phòng đón tiếp CĐHA.

- Quản lý định mức STT của phòng CĐHA.

- Gán máy/thiết bị CĐHA cho từng phòng thực hiện, để quản lý chính xác mỗi ca CĐHA được thực hiện trên máy nào

- Cấu hình những khoa phòng nào/đối tượng bệnh nhân nào/đối tượng dịch vụ nào/giới tính/độ tuổi nào -> được gửi chỉ định đến phòng CĐHA -> để tự động phân luồng bệnh nhân cho các phòng CĐHA.

- Chương trình kết nối với Card video các máy để lấy (Capture) hình ảnh, xuất ra và đưa vào in chung trên kết quả, tiết kiệm được chi phí in hình riêng trên

giấy in chuyên dụng của máy.

- Chương trình cho phép lưu trữ được nhiều hình ảnh và có các mẫu kết quả định nghĩa sẵn để việc nhập kết quả được nhanh chóng.

- Cấu hình ngày giờ hoạt động, ngày giờ nghỉ cho các phòng CĐHA.

- Có màn hình hiển thị tổng hợp cho khu CĐHA

- Có màn hình STT cho từng phòng CĐHA

- Phát loa và hiển thị tên để gọi bệnh nhân vào phòng CĐHA

- Quản lý danh sách CĐHA cần thực hiện, đã trả kết quả

- Nhập mô tả, kết quả CĐHA, in kết quả

- Quản lý mẫu kết quả CĐHA

- Trả kết quả CĐHA qua mạng

- Quản lý vật tư tiêu hao của CĐHA

- Quản lý tủ trực của CĐHA

- Quản lý dịch vụ CĐHA

- Thống kê công/phụ cấp phẫu thuật/thủ thuật cho các khoa CĐHA

- Cho phép khoa CĐHA có thể chỉ định các xét nghiệm cần thiết

- In các sổ sách, thống kê CĐHA

- Có quản lý khoảng cách thời gian trả kết quả giữa các bệnh nhân.

- Cung cấp đầy đủ các mẫu giấy tờ hành chính theo quy định hiện hành của các cơ quan quản lý nhà nước và bảo hiểm xã hội

7 - Phân hệ quản lý thanh toán viện phí và bảo hiểm y tế

- Quản lý danh mục giá dịch vụ kỹ thuật thông thường (giá bảo hiểm, giá viện phí, giá yêu cầu)

- Quản lý bảng giá dịch vụ riêng cho từng khoa/đơn nguyên. Mỗi dịch vụ có thể có nhiều loại giá nhưng vẫn duy trì một mã dịch vụ duy nhất trong danh mục.

- Quản lý các lần thay đổi giá, cho phép chọn ngày áp dụng bảng giá mới và hình thức áp dụng (theo ngày đến khám, ngày nhập viện, ngày y lệnh). Hiển thị danh sách các lần thay đổi giá, người thực hiện thay đổi để quy trách nhiệm.

- Khi thay đổi giá dịch vụ thì không ảnh hưởng đến các chỉ định dịch vụ trước đó, không tạo thêm mã dịch vụ trong danh mục.

- Mỗi dịch vụ được gắn một loại hình thu phí linh hoạt

- Gán loại hình thu phí mặc định hoặc không cho phép cho dịch vụ

- Tự động bóc tách thu chênh lệch giữa giá yêu cầu và giá BHYT/giá viện phí thông thường

- Cài đặt nhóm tài khoản thu tiền cho các dịch vụ, để tự động quản lý nguồn thu, bóc tách nguồn thu theo các tài khoản kế toán

- Cài đặt các dịch vụ đi kèm (thanh toán gộp) cho dịch vụ

- Cài đặt các dịch vụ đi kèm (thanh toán riêng) cho dịch vụ

- Cài đặt các thuốc/vật tư đi kèm dạng thanh toán riêng hoặc hao phí cho dịch vụ

- Quản lý thu phí ngoại trú

- Quản lý thu phí nội trú

- Chức năng thu tiền hóa đơn đỏ, thu tạm ứng, hoàn ứng

- Cấu hình dịch vụ được phép sửa giá khi chỉ định hoặc khi thực hiện

- Cấu hình dịch vụ được phép miễn giảm

- Quản lý chi phí vật tư tiêu hao (hao phí công khám, hao phí ngày giường, hao phí PTTT, hao phí cận lâm sàng)

- Cài đặt các gói dịch vụ

- Quản lý miễn giảm

- Quản lý hoa hồng

- Quản lý dịch vụ đã chỉ định nhưng bỏ không thực hiện (ví dụ về hết hóa chất, máy hỏng ..)

- In các báo cáo, sổ của tài chính kế toán

- Quản lý thông tin thẻ BHYT (nhập, sửa, xóa, tìm …)

- Bệnh nhân BHYT khi quay lại khám lần sau thì chỉ cần nhập mã thẻ, không cần nhập thông tin bệnh nhân nữa

- Cài đặt tỷ lệ % BHYT chi trả nội trú, % BHYT chi trả ngoại trú cho từng dịch vụ

- Cài đặt định mức BHYT chi trả, định mức thuốc, định mức vật tư cho từng dịch vụ

- Tự động bóc tách số tiền Bảo hiểm chi trả, số tiền Bệnh nhân cùng chi trả, số tiền Bệnh nhân tự trả.

- Có cơ chế quản lý đặc biệt cho các bệnh nhân điều trị Glivec, Tarceva, Avastin … (một số bệnh nhân được Bảo hiểm trả 50%, một số bệnh nhân được bảo hiểm trả 100%)

- In bảng kê viện phí thanh toán BHYT và viện phí theo quy định

- In các báo cáo BHYT, export ra Excel (báo cáo 19, 20, 21, 79, 80 …)

- Kết xuất XML để gửi thông tin lên cổng thông tin BHXH.

- Ánh xạ danh mục tương đương với danh mục dịch vụ/thuốc của bệnh viện

- Có thể tự động kết nối với cổng BHXH để kiểm tra thẻ BHYT ở các thời

điểm đón tiếp, nhập khoa, ra viện …

- In các báo cáo, thống kê viện phí

- Import danh sách thẻ BHYT từ Excel

- Cung cấp đầy đủ các mẫu giấy tờ hành chính theo quy định hiện hành của các cơ quan quản lý nhà nước và bảo hiểm xã hội

8 - Phân hệ quản lý dược, vật tư, hóa chất nhà thuốc bệnh viện

- Quản lý danh mục thuốc, vật tư, hóa chất

- Quản lý danh mục kho, tủ trực

- Cài đặt thông tin cơ bản của thuốc trong danh mục (mã thuốc, tên thuốc, đơn vị tính, đơn vị sử dụng, hàm lượng, nồng độ, thể tích, dung môi, mã hoạt chất, tên hoạt chất, đường dùng, hướng dẫn sử dụng nước sản xuất, hãng sản xuất, số đăng ký, quy cách đóng gói, biệt dược, mã vạch, mã ATC, mã dược quốc gia …)

- Cài đặt các thông tin dược lâm sàng của thuốc (nhóm quản lý, nhóm nghiên cứu, nhóm bệnh lý, nhóm phác đồ, nhóm ABC/VEN, nhóm dược lý, tiểu nhóm dược lý, nhóm quy chế, nhóm sắp xếp tờ điều trị …)

- Cài đặt các thông tin kế toán dược, vật tư, hóa chất, quản lý kho (nhóm chi phí BHYT, nhóm tài khoản, tỷ lệ BHXH thanh toán đúng tuyến/trái tuyến, trần BHYT, cảnh báo tồn, cảnh báo khả dụng, cảnh báo hạn dùng, giá nhập, giá bán, số quyết định trúng thầu, gói thầu, năm thầu, số lượng tối đa theo gói thầu …)

- Cài đặt tương tác thuốc

- Cài đặt cảnh báo thuốc

- Cài đặt danh mục hoạt chất

- Nhập thuốc, vật tư, hóa chất từ nhà cung cấp

- Xuất thuốc, vật tư, hóa chất đi các kho lẻ

- Xuất thuốc, vật tư, hóa chất cho các khoa phòng

- Quản lý trả thuốc, vật tư, hóa chất

- Xuất thuốc theo 2 giai đoạn: trừ khả dụng -> trừ tồn

- Xuất thuốc theo phương pháp FIFO (nhập trước xuất trước)

- Quản lý theo lô (kiểm soát chính xác những lô thuốc nào đang còn trong kho, mỗi lô còn số lượng bao nhiêu)

- Quản lý đấu thầu thuốc, vật tư, hóa chất và theo dõi quá trình nhập hàng tương ứng với kế hoạch đấu thầu

- Quản lý hạn sử dụng thuốc

- Quản lý thuốc, vật tư, hóa chất sắp hết số lượng

- Tự động gắn vật tư tiêu hao cho các dịch vụ kỹ thuật bắt buộc vật tư tiêu

hao đi kèm

- Cung cấp đầy đủ các mẫu giấy tờ hành chính theo quy định hiện hành của các cơ quan quản lý nhà nước và bảo hiểm xã hội

9 - Phân hệ quản lý lưu trữ hồ sơ bệnh án giấy

Ghi nhận việc cho mượn hồ sơ bệnh án: hệ thống cho phép nhân viên quản lý kho bệnh án ghi nhận việc mượn hồ sơ bệnh án, các thông tin cần quản lý:

- Người mượn
- Thời gian mượn
- Hồ sơ bệnh án mượn
- Mục đích sử dụng
- Thời gian trả dự kiến

Ghi nhận việc trả hồ sơ bệnh án: hệ thống cho phép nhân viên quản lý kho bệnh án ghi nhận trả hồ sơ bệnh án, các thông tin cần quản lý:

- Hồ sơ trả
- Ngày trả
- Tình trạng hồ sơ trả

Thanh lý, hủy hồ sơ bệnh án quá thời hạn lưu trữ. Đối với hồ sơ bệnh án hủy, người dùng sẽ nhập vào các thông tin tóm tắt bệnh án để bệnh viện vẫn có thể tham khảo lại thông tin sau này.

Cung cấp giấy xác nhận y tế cho bệnh nhân.

Tra cứu, báo cáo: Phục vụ chuyên môn và lãnh đạo

- Báo cáo tình hình mượn trả hồ sơ bệnh án
- Báo cáo danh sách hồ sơ bệnh án, vị trí lưu kho
- Cung cấp đầy đủ các mẫu giấy tờ hành chính theo quy định hiện hành của các cơ quan quản lý nhà nước và bảo hiểm xã hội

10 - Phân hệ quản lý thẻ, barcode

Cho phép in và đọc thẻ mã vạch để nâng cao hiệu quả công việc và giảm ùn tắc bệnh nhân, cũng như quản lý mã bệnh nhân thông suốt trong quá trình điều trị.

Các chức năng chính bao gồm:

Thẻ bệnh nhân: Bệnh viện có thể chọn lựa một trong các phương án sau đây tùy theo khả năng đầu tư:

- Dùng barcode: mã vạch 1 chiều để biểu diễn mã y tế của bệnh nhân, dán lên sổ khám bệnh.
- Dùng thẻ từ: ghi mã y tế của mỗi bệnh nhân vào thẻ từ
- Dùng thẻ có chip điện tử: để ghi thông tin hành chính bệnh nhân.

In kèm thêm mã vạch 1 chiều trên các biểu mẫu sau đây:

- Chỉ định cận lâm sàng
- Chỉ định dịch vụ
- Kết quả dịch vụ
- Đơn thuốc

Quản lý danh sách mẫu in barcode:

- Mã mẫu in barcode
- Tên mẫu in barcode
- Định dạng kiểu in
- Định dạng dữ liệu mẫu.
- Cung cấp đầy đủ các mẫu giấy tờ hành chính theo quy định hiện hành của các cơ quan quản lý nhà nước và bảo hiểm xã hội

11 - Phân hệ quản lý danh sách, bệnh nhân đợi

Quản lý hệ thống bệnh nhân đợi, kết nối với các chức năng trong hệ thống phần mềm khám chữa bệnh tại tất cả các quầy, các khu vực như:

Bệnh nhân đợi tại quầy tiếp nhận

Bệnh nhân đợi tại quầy thu tiền

Bệnh nhân đợi tại khu phòng khám

Bệnh nhân đợi tại phòng lấy mẫu bệnh phẩm

Bệnh nhân đợi tại phòng chẩn đoán hình ảnh

Bệnh nhân đợi tại quầy thuốc

Các chức năng bệnh nhân đợi bao gồm:

Lấy số thứ tự: cho phép bệnh nhân lấy STT của mình, mỗi bệnh nhân phải là một số duy nhất. Module được kết nối với trung tâm xử lý để đẩy STT đã được cấp phát vào Bệnh nhân đợi, tích hợp các tính năng: lấy số, in phiếu STT.

Xử lý Bệnh nhân đợi và gọi số tiếp theo:

- Nhận STT của bệnh nhân được đẩy vào từ hệ thống lấy số và tổ chức lưu trữ các STT này theo cơ chế bệnh nhân đợi FIFO (First In First Out).

- Khi nhân viên tác nghiệp bấm phím để lấy số, thì chức năng này sẽ lấy ra STT của bệnh nhân vào sớm nhất và chuyển STT này cho module đọc số để module này đọc thành âm thanh thông qua hệ thống loa trung tâm, đồng thời chuyển STT cho hệ thống hiển thị số để hiển thị lên màn hình thông báo.

- Tùy theo nhu cầu của bệnh viện, chức năng đọc số có thể tắt đi, chỉ cần hiển thị số trên bảng điện tử

Module hiển thị số thứ tự:

- Khi nhận được STT của bệnh nhân và STT của quầy phục vụ từ module xử lý bệnh nhân đợi, module hiển thị STT sẽ hiển thị thông tin này lên màn hình trung tâm.

- Bệnh nhân vừa nghe đọc STT và quầy được phục vụ từ hệ thống loa, đồng thời có thể nhìn thấy thông tin này trên màn hình trung tâm.

12 - Phân hệ quản lý hệ thống báo cáo thống kê

- In các mẫu sổ do Bộ y tế ban hành

- In các báo cáo bệnh viện gửi cho Sở y tế, Bộ y tế

- In các báo cáo cho các khoa phòng (phòng khám, nội trú, cận lâm sàng, dược, vật tư, tài chính kế toán, kế hoạch tổng hợp)

- Các báo cáo thống kê theo đặc thù riêng của bệnh viện

- Các báo cáo có thể thêm mới và tùy chỉnh đầu vào trên word, excel

- Có thể bổ sung 1 số giấy tờ tuỳ biến theo yêu cầu (như phiếu cam đoan thực hiện gây tê, gây mê, tiêm thuốc cản quang khi chụp CT, phiếu từ chối nhập viện, …)

- Cung cấp đầy đủ các mẫu giấy tờ hành chính theo quy định hiện hành của các cơ quan quản lý nhà nước và bảo hiểm xã hội

13 - Phân hệ nhật ký sự kiện bệnh nhân, thao tác người dùng

- Nhật ký cấu hình hệ thống:

+ Quản lý cấu hình nâng cấp phần mềm

+ Quản lý cấu hình thay đổi option

+ Quản lý cấu hình cập nhật thông tin kết nối BHXH

+ Quản lý thông tin cập nhật máy trạm

- Nhật ký quản lý danh mục khi có sự thay đổi như:

+ Quản lý cập nhật dân tộc

+ Quản lý cập nhật người dùng

+ Quản lý cập nhật thông tin mẫu báo cáo

+ Quản lý cập nhật khoa phòng

+ Quản lý cập nhật phòng lưu

- Nhật ký hồ sơ bệnh án:

+ Quản lý tạo, sửa, xóa giấy chứng sinh

+ Quản lý sửa thông tin bệnh nhân

- Nhật ký tạo phiếu thu

- Nhật ký thay đổi ở các kho dược

- Nhật ký thay đổi kết nối xét nghiệm

- Nhật ký thanh toán viện phí
- Nhật ký của nhân viên
- Nhật ký mở bệnh án gồm:
+ Lưu thông tin người yêu cầu mở
+ Thời gian yêu cầu
+ Nội dung yêu cầu
+ Loại mở bệnh án
+ Thông tin bệnh nhân
+ Thông tin khoa phòng
+ Đối tượng bệnh nhân
- Nhật ký thanh toán điện tử gồm:
+ Nhật ký cấu hình thông tin thanh toán
+ Nhật ký tạo phiếu thu
+ Thông tin xác nhận thanh toán
+ Thời gian sự kiện
+ Người tạo
- Nhật ký tra cứu thẻ BHYT gồm:
+ Mã thẻ
+ Ngày tra cứu
+ Người tra cứu
+ Mã kết quả cổng trả về
+ Giải thích kết quả
+ Thông tin bệnh nhân
+ Trạng thái kết quả tra cứu thành công/ lỗi.
- Nhật ký ký số
- Nhật ký sự kiện của bệnh án
+ Thời gian cập nhật
+ Mã người dùng
+ Tên người dùng
+ Nội dung thay đổi
+ Mã viện phí thay đổi

14 - Phân hệ hệ thống Dashboard

- Cài đặt thông số cho các dashboard
- Dashboard cho hoạt động toàn bệnh viện

- Dashboard cho ban giám đốc
- Dashboard cho khu lâm sàng
- Dashboard cho khu khám bệnh
- Dashboard cho khu cận lâm sàng
- Xem dashboard trên màn hình lớn

15 - Phân hệ quản lý Kiosk thông tin

- Giới thiệu bệnh viện, các chuyên khoa
- Tra cứu danh sách bác sỹ, lịch khám bệnh
- Tra cứu bảng giá
- Đánh giá độ hài lòng bác sĩ
- Đánh giá độ hài lòng bệnh viện
- Đánh giá độ hài lòng tiếp đón
- Đăng ký khám bệnh
- Cho phép tra cứu, in lại số thứ tự bệnh nhân đợi
- Xem các kết quả xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh
- Xem thông tin toa thuốc

16 - Phân hệ quản lý lịch hẹn điều trị, nhắc lịch hẹn tái khám

Chức năng quản lý lịch hẹn điều trị cho phép quản lý thông tin của bệnh nhân hẹn khám bệnh, tái khám và đăng ký nhập viện điều trị.

Đây là đầu vào cho việc tiếp nhận bệnh nhân khi đến viện. Đối với bệnh nhân hẹn khám bệnh, hệ thống sẽ căn cứ vào thông tin hẹn này mà chỉ định dịch vụ khám bệnh tương ứng, hỗ trợ giải quyết vấn đề thời gian chờ ghi nhận thông tin đăng ký khám.

Các chức năng chính bao gồm:

Đăng ký khám qua điện thoại: bệnh nhân có thể gọi điện đến bộ phận tiếp đón để:

- Đặt lịch hẹn khám bệnh với ngày giờ cụ thể của từng bệnh nhân;
- Thay đổi cuộc hẹn;
- Hủy bỏ cuộc hẹn;
- Cấp/hủy mã đặt hẹn cho từng bệnh nhân.
- Chọn bác sĩ khám

Đăng ký hẹn tái khám:

- Bác sĩ ghi nhận thời gian tới khám cho bệnh nhân;
- Nhân viên tiếp nhận dựa vào thông tin tiếp nhận tái khám để chuyển bệnh nhân đến đúng phòng ban yêu cầu;

- Điều chỉnh lịch hẹn tái khám;

- Hủy hẹn tái khám;

- Cấp/hủy mã hẹn tái khám

Nhắc nhở tái khám: Nhân viên quản lý nhắc nhở bệnh nhân đến tái khám dựa vào thông tin tái khám của bệnh nhân.

17 - Phân hệ quản lý thực hiện y lệnh

Phân hệ này hỗ trợ bác sĩ, điều dưỡng quản lý các y lệnh tại giường cho bệnh nhân:

- Thống kê các dịch vụ bệnh nhân cần thực hiện y lệnh trong khoa.

- Lọc trạng thái đã thực hiện y lệnh của bệnh nhân (đã y lệnh, đang y lệnh, chưa y lệnh).

- Đối với thuốc có cơ chế tích theo giờ thực hiện.

- Đánh giá mức độ hoàn thành y lệnh của bệnh nhân.

- Có cơ chế cấu hình các dịch vụ cần đưa vào quản lý thực hiện y lệnh.

- Lưu lại thời gian, người thực hiện.

- Cho ghi chú các dịch vụ.

18 - Quản trị hệ thống

- Danh sách người dùng

- Danh sách phiếu, báo cáo

- Danh sách mẫu in barcode

- Danh sách nhóm thông báo

- Danh sách khoa

- Danh sách phòng

- Danh sách buồng điều trị

- Danh sách phòng lưu thuốc

- Danh sách khu thực hiện xét nghiệm

- Danh sách khu thực hiện chẩn đoán hình ảnh

- Danh sách giường

- Danh sách nơi chuyển đến

- Danh sách dịch vụ kỹ thuật

- Danh sách thuốc

- Danh sách thuốc bán lẻ

- Danh sách thuốc trúng thầu

- Danh sách giá bán thuốc

- Danh sách thặng dư thuốc/vật tư

- Danh sách vật tư
- Danh sách vật tư trúng thầu
- Danh sách máu, chế phẩm máu
- Danh sách mẫu chỉ định dịch vụ
- Danh sách mẫu kết quả dịch vụ
- Danh sách cảnh báo thuốc thông tư số 30
- Danh sách cảnh báo số ngày sử dụng thuốc theo hoạt chất
- Danh sách sổ lưu trữ hồ sơ bệnh án
- Cấu hình bệnh viện
- Cấu hình hệ thống
- Cấu hình mức chi trả bhyt
- Cấu hình quyền lợi thẻ bhyt
- Cấu hình chi trả viện phí
- Cấu hình liên thông bhyt
- Cấu hình cảnh báo thanh toán
- Cấu hình nhóm bảng giá
- Cấu hình thay đổi giá viện phí
- Cấu hình thay đổi giá thuốc, vật tư
- Cấu hình pacs bệnh viện
- Cấu hình pacs hội chẩn
- Cấu hình màn hình chờ khám bệnh
- Cấu hình màn hình chờ cận lâm sàng
- Cấu hình màn hình đón tiếp 1 cửa
- Cấu hình màn hình đón tiếp 2 cửa
- Cấu hình màn hình đón tiếp 3 cửa
- Cấu hình màn hình chờ siêu âm
- Cấu hình màn hình chờ thu ngân
- Cấu hình màn hình chờ phát thuốc
- Cấu hình màn hình nội trú
- Cấu hình màn hình pttt
- Cấu hình đặt lịch hẹn
- Cho phép thay đổi báo cáo động.
- Các báo cáo/phiếu in sử dụng excel/word để thuận tiện điều chỉnh mẫu.
- Cho phép bệnh viện tự chủ động tạo mới báo cáo dạng excel trong đó dữ

liệu được truy vấn trực tiếp từ cơ sở dữ liệu.

- Cho phép bệnh viện tự chủ động khóa/phân quyền báo cáo/phiếu in.

- Cho phép bệnh viện tự clone (sao chép) báo cáo mặc định của phần mềm sang các menu khác theo nhu cầu.

- Quản lý danh mục dịch vụ/ thuốc/ vật tư

- Quản lý danh mục khoa/ phòng/ giường

- Quản lý các tham số, cấu hình hệ thống

- Quản lý danh mục hành chính khác (bệnh viện, nghề nghiệp,..)

- Mở khóa, tạm dừng các chức năng, dịch vụ.

19 - Phân hệ quản lý kết quả xét nghiệm

- Quản lý xét nghiệm (Đạt mức nâng cao phần mềm quản lý xét nghiệm LIS theo Thông tư số 54/2017/TT-BYT)

- Quản lý danh mục các chỉ số xét nghiệm

- Cài đặt đơn vị đo, giá trị bình thường của các mẫu xét nghiệm

- Ánh xạ các mã xét nghiệm LIS và mã xét nghiệm trên từng máy xét nghiệm

- Cài đặt định mức hóa chất cho từng chỉ số xét nghiệm cho từng máy

- Cài đặt thời gian dự kiến hoàn thành cho từng chỉ số xét nghiệm cho từng máy

- In nhãn (barcode) xét nghiệm tại phòng lấy mẫu ở các khoa phòng, khu ngoại trú. Trên nhãn có đủ thông tin theo chuẩn ISO.

- Quản lý phòng lấy mẫu, trạng thái bệnh phẩm đã lấy mẫu/chưa lấy mẫu

- Quản lý bước nhận mẫu, trạng thái đã nhận mẫu/chưa nhận mẫu/mẫu xấu (bad sample), từ chối nhận mẫu

- Quản lý danh sách bệnh phẩm chưa/đang/đã thực hiện

- Cho phép hủy thực hiện (cancel) một vài xét nghiệm trong chỉ định

- In kết quả xét nghiệm có đủ thông tin theo chuẩn ISO

- Thống kê xét nghiệm theo nhiều tiêu chí

- Quản lý xét nghiệm phục vụ các hợp đồng khám sức khỏe

- Quản lý vật tư tiêu hao, hóa chất xét nghiệm

- Quản lý tủ trực xét nghiệm

- Quản lý XN hóa sinh, miễn dịch

- Quản lý XN huyết học

- Quản lý XN vi sinh

- Quản lý XN giải phẫu bệnh, tế bào, hóa mô miễn dịch

- Quản lý XN gen, sinh học phân tử, các XN khác

- Quản lý QC cho xét nghiệm

- Phân quyền máy xét nghiệm

- Cảnh bảo về thời gian thực hiện theo quy định

- Quản lý truyền máu:

+ Theo dõi kho máu, nhóm máu, hạn sử dụng, nguồn máu.

+ Quản lý quy trình hòa hợp nhóm má, kiểm tra an toàn truyền máu.

+ Ghi nhận các phản ứng sau truyền máu.

- Cung cấp đầy đủ các mẫu giấy tờ hành chính theo quy định hiện hành của các cơ quan quản lý nhà nước và bảo hiểm xã hội

20 - Phân hệ quản lý kết nối máy xét nghiệm

- Kết nối trực tiếp máy xét nghiệm 1 chiều để tự động nhận kết quả

- Kết nối trực tiếp máy xét nghiệm 2 chiều để tự động gửi chỉ định và nhận kết quả

- Trả kết quả xét nghiệm qua mạng

- Lập các biểu đồ xét nghiệm

- Một số thông tin kết nối gồm:

+ Máy y tế

+ Số lượng test

+ Phòng kết nối

+ Tên máy kết nối

+ Loại kết nối

+ Giao thức: HL7, ASTM1381, ASTM1394, ASCII, Advia, Hitachi, Roche, …

+ Loại giao thức: RS232, TCP IP Server, TCP IP Client, File…

+ Thông tin data

- Quản lý kết quả xét nghiệm gồm:

+ Barcode

+ Máy kết nối

+ Kết quả

+ Trạng thái

+ Test code

+ Test name

+ Tên xét nghiệm

+ Thống kê.

- Quản lý chuẩn máy (QC)

+ Ngày QC

+ Kết nối

+ Tên mẫu QC

+ Barcode

+ Biểu đồ

21 - Phân hệ quản lý nghiên cứu khoa học

- Quản lý thông tin đề tài.

+ Tên đề tài

+ Số đăng ký

+ Chủ nhiệm

+ Cộng sự

+ Đơn vị chủ trì

+ Tóm tắt nội dung...

- Hồ sơ tài liệu

- Báo cáo nghiên cứu khoa học

- Cung cấp đầy đủ các mẫu giấy tờ hành chính theo quy định hiện hành của các cơ quan quản lý nhà nước và bảo hiểm xã hội

22 - Phân hệ Thanh toán ngân hàng Qrcode

- Kết nối thanh toán dịch vụ QR Payment qua API.

- Khởi tạo QRCode theo phiếu thu của bệnh nhân.

- Khởi tạo QRCode tại nhà thuốc bệnh viện.

- Vấn tin giao dịch QRCode khi giao dịch thành công.

- Đối chiếu cuối ngày: Định kỳ hàng ngày, hệ thống của bệnh viện chốt giao dịch sau khi hết giờ khám bệnh và tự động sinh file dữ liệu giao dịch cần đối chiếu bao gồm các giao dịch thanh toán được bệnh viện ghi nhận thành công và gửi cho Ngân hàng (gửi tự động theo yêu cầu kỹ thuật CNTT Ngân hàng và IT bệnh viện đã thống nhất)

- Hệ thống đối soát của NH thực hiện đối chiếu so khớp, kết quả đối soát được tự động kết xuất thành file và chuyển lại bệnh viện

23 - Kết nối hệ thống PACS

- Kết nối 2 chiều với hệ thống PACS gồm:

+ HIS gửi chỉ định sang RIS-PACS

+ HIS cập nhật thông tin chỉ định sang RIS-PACS

+ HIS gửi thông báo hủy chỉ định sang RIS-PACS

+ HIS cập nhật thông tin hành chính của bệnh nhân sang RIS-PACS

+ HIS gửi kết quả sang RIS-PACS

+ RIS-PACS gửi kết quả sang HIS

- Quy trình đầy đủ giữa HIS-RIS-PACS-Modality:

+ HIS tạo chỉ định X-Quang, CT

+ RIS-PACS nhận chỉ định ở trạng thái Schedule

+ RIS-PACS chuyển chỉ định vào Worklist Server

+ Modality chụp, gửi ảnh lên PACS theo đúng mã bệnh nhân, mã chỉ định

+ RIS-PACS cập nhật trạng thái Complete

+ RIS-PACS mở ảnh

+ RIS-PACS nhập mô tả, kết luận

+ RIS-PACS chuyển kết quả gồm: mô tả, kết luận sang HIS

+ HIS hiển thị mô tả, kết luận nhận được từ RIS

+ HIS mở đường dẫn trên browser để xem ảnh PACS

- HIS cập nhật thông tin chỉ định sang RIS-PACS

+ HIS tạo chỉ định X-Quang ngực thẳng

+ RIS-PACS nhận được chỉ định X-Quang ngực thẳng

+ HIS cập nhật từ dịch vụ X-Quang ngực thẳng sang X-Quang khuỷu tay

+ RIS-PACS nhận được chỉ định X-Quang khuỷu tay

- HIS gửi thông báo hủy chỉ định sang RIS-PACS

+ HIS tạo chỉ định X-Quang ngực thẳng

+ RIS-PACS nhận được chỉ định X-Quang ngực thẳng

+ HIS hủy chỉ định X-Quang ngực thẳng

+ RIS-PACS nhận được thông báo hủy chỉ định và đổi trạng thái chỉ định sang Đã hủy

- HIS gửi kết quả sang RIS-PACS

+ HIS tạo chỉ định X-Quang ngực thẳng

+ RIS-PACS nhận được chỉ định X-Quang ngực thẳng

+ HIS nhập mô tả, kết luận và gửi sang RIS-PACS

+ RIS-PACS nhận được mô tả, kết luận và cập nhật lên giao diện người dùng

- HIS cập nhật thông tin hành chính của bệnh nhân sang RIS-PACS

+ HIS tạo chỉ định X-Quang ngực thẳng

+ RIS-PACS nhận được chỉ định X-Quang ngực thẳng

+ HIS cập nhật thông tin hành chính của bệnh nhân

+ RIS-PACS nhận nhận được dữ liệu và cập nhật lên giao diện người dùng

- Báo cáo danh sách bệnh nhân

24 - Kết nối hóa đơn điện tử

- Kết nối hóa đơn điện tử với nhà cung cấp VNPT, VT…

- Quản lý trạng thái hóa đơn điện tử (đã tạo, tạo hóa đơn lỗi, đã hủy hóa đơn, hủy hóa đơn lỗi)

- Báo cáo sử dụng hóa đơn điện tử, hủy hóa đơn điện tử

- Quản lý hóa đơn điện tử theo user.

- Xuất hóa đơn điện tử theo bệnh nhân, dịch vụ, phiếu thu,

- Có cơ chế tạo hóa đơn điện tử tự động.

- Xuất hóa đơn tự động đối với nhà thuốc bệnh viện

25 - Kết nối chữ ký số

- Tích hợp chữ ký số usbtoken

- Tích hợp chữ ký số HSM của bên thứ 3.

- Tích hợp ký số trên các tài liệu scan

- Tích hợp ký số trên các tài liệu tùy biến

- Tích hợp ký số lên các tài liệu đã được số hóa.

26 - Kết nối dữ liệu liên thông đến các hệ thống của Bộ, Tỉnh, Sở theo quy định

- Gửi số liệu, số lượng bệnh nhân khám, điều trị nội trú (Bệnh nhân ra vào viện) cho Sở Y tế

- Gửi số liệu thực hiện các ca cận lâm sàng cho Sở Y tế

- Kết nối liên thông dữ liệu bệnh nhân cho các hệ thống của bộ, tỉnh, thành phố, sở theo quy định.

- Cung cấp đầy đủ các mẫu giấy tờ hành chính theo quy định hiện hành của các cơ quan quản lý nhà nước và bảo hiểm xã hội

27 - Phân hệ website thông tin cho bệnh nhân tra cứu PHR

- Phân hệ áp dụng đồng thời app cho bệnh nhân và website cho bệnh nhân.

- Đăng ký khám, đặt lịch hẹn online.

- Xem trạng thái đang chờ làm, kết quả xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh.

- Bệnh nhân tra có thể xem lại được lịch sử các đợt khám tại viện.

- Bệnh nhân tra cứu được kết quả CLS của từng đợt khám.

- Bệnh nhân tra cứu được đơn thuốc của từng đợt khám.

- Liên kết hồ sơ người bệnh với đường link trả kết quả từ hệ thống PACS

28 - Báo cáo sự cố y khoa

Hệ thống hỗ trợ theo dõi, ghi nhận các vấn đề liên quan đến chất lượng trong toàn viện thông qua các chương trình như sau:

Theo dõi các sự cố và rủi ro xảy ra và suýt xảy ra trong bệnh viện, kịp thời báo cáo.

Quản lý sự cố y khoa:

- Ghi nhận sự cố y khoa trong toàn viện
- Ghi nhận sự cố ngoài y khoa trong toàn viện
- Ghi nhận sự cố khác trong toàn viện
- Báo cáo thống kê sự cố xảy ra trong toàn viện (Theo lĩnh vực/theo khoa phòng)
- Các thông tin liên quan sự cố y khoa gồm:

+ Mã bệnh nhân
+ Họ và tên bệnh nhân
+ Ngày sinh
+ Giới tính
+ Khoa, phòng
+ Hình thức sự cố: tự nguyện, bắt buộc
+ Ngày tạo, người tạo
+ Thời gian, khoa báo cáo
+ Đối tượng xảy ra sự cố
+ Khoa phòng, vị trí xảy ra sự cố
+ Mô tả rút gọn về sự cố
+ Đề xuất giải pháp ban đầu
+ Điều trị giải pháp ban đầu được thực hiện
+ Thông báo cho bác sĩ điều trị/người có trách nhiệm
+ Ghi nhận vào hồ sơ bệnh án
+ Thông báo người nhà/ người bảo hộ
+ Thông báo cho người bệnh
+ Phân loại ban đầu về sự cố
+ Đánh giá ban đầu về mức độ ảnh hưởng
+ Thông tin người thông báo

29 - Hệ thống ứng dụng trên máy tính bảng, điện thoại

- Phân hệ hỗ trợ bác sĩ thuận lợi khai thác thông tin bệnh nhân khi đi buồng, giảm tải giấy tờ.

- Phần mềm chạy được trên nền tảng Android và iOS.

- Quét Qrcode để khai báo cấu hình kết nối cơ sở y tế

- Phần mềm hỗ trợ linh động đăng nhập qua LAN và Internet.

- Hỗ trợ đăng nhập bằng sinh trắc học.

- Có cơ chế quét Qrcode để tìm kiếm hồ sơ bệnh án.

- Chọn được khoa phòng trong viện.

- Tìm kiến bệnh nhân theo họ tên và mã bệnh nhân.

- Có cơ chế lọc bệnh nhân theo đang điều trị và kết thúc.

- Ký tài liệu: Quản lý danh sách các tài liệu theo tài khoản theo tiêu chí lọc (tất cả các tài liệu, tài liệu chờ ký, tài liệu đã ký, từ chối ký).

- Quản lý thông tin hành chính của bệnh nhân.

- Xem kết quả xét nghiệm.

- Xem kết quả CĐHA, Xem hình ảnh Pacs.

- Xem kết quả chuyên khoa.

- Xem danh sách thuốc đã chỉ định.

- Xem danh sách vật tư đã chỉ định.

- Xem tất cả các tài liệu bệnh án điện tử đã ký của bệnh nhân.

- Xem các tờ điều trị đã được tạo của bệnh nhân.

- Tạo tờ điều trị mới cho bệnh nhân, mặc định load các thông tin của tờ điều trị cũ được chọn.

- Quản lý lịch sử các đợt điều trị của bệnh nhân

- Chỉ định các dịch vụ xét nghiệm, CĐHA, chuyên khoa, ngày giường…

- Scan trực tiếp các loại tài liệu ký tay của bệnh nhân (không cần đầu tư nhiều máy scan)

- Có cơ chế chỉnh sửa tài liệu trước khi scan.

- Xem các phiếu chăm sóc đã tạo của bệnh nhân.

- Xem các phiếu truyền dịch của bệnh nhân.

- Quản lý thực hiện y lệnh của bệnh nhân. Có cơ chế chọn theo ngày.

- Có chức năng đọc và ghi nhận thông tin bệnh nhân từ CCCD vào hồ sơ của bệnh nhân.

- Xác thực nhận diện khuôn mặt của bệnh nhân trước khi đi làm dịch vụ.

- Quản lý thông tin viện phí của bệnh nhân.

- Quản lý danh sách phiếu thu của bệnh nhân.

- Quản lý các phiếu công khai của bệnh nhân.

- Hiển thị màn hình tổng hợp số liệu của toàn viện.

- Đăng nhập: Truy cập vào ứng dụng.

- Đăng xuất: Đăng xuất khỏi ứng dụng.

30 - Phân hệ quản lý hồ sơ bệnh án điện tử

30.1 – Phân hệ số hóa hồ sơ bệnh án.

- Phân loại các loại tài liệu bệnh án.

- Hiển thị các thông tin hành chính bệnh nhân.

- Thông tin khám chữa bệnh ngoại trú: chẩn đoán, điều trị, toa thuốc, chỉ định.

- Các kết quả xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh và thăm dò chức năng.

- Thông tin điều trị nội trú: chẩn đoán, y lệnh, kết quả, bệnh án.

- Hiển thị trạng thái đã ký của các tài liệu.

- Quản lý cấu hình tùy chỉnh tài liệu: đủ chữ ký mới đóng được bệnh án, đóng bệnh án mới cho ký 1 số tài liệu (giấy ra viện, chuyển tuyến…), đóng bệnh án mới cho in tài liệu….

- Bệnh nhân đến đăng ký dùng vân tay để xác thực thông tin.

- Bệnh nhân dùng bảng ký để ký điện tử.

- Scan các tài liệu giấy vào phần mềm và ký số xác thực.

- Cấp Giấy chứng tử có áp dụng chữ ký số theo Quyết định số 06/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ: Phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

- Số hóa các bệnh án theo phụ lục thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều luật khám bệnh, chữa bệnh.

- Quản lý xác thực thực hiện y lệnh của điều dưỡng trên thiết bị di động.

- Quản lý các vỏ bệnh án y học cổ truyền theo quy định của Bộ Y tế:

- Thiết lập nội dung vỏ bệnh án theo bệnh án

- Sửa đổi nội dung vỏ bệnh án

- Xóa nội dung vỏ bệnh án.

- Lưu thành mẫu.

- Sử dụng lại mẫu

- Sử dụng bệnh án gần nhất

- In và ký số vỏ bệnh án

- Quản lý Phiếu của bệnh án

- Bệnh án kèm theo

- Sơ kết 15 ngày điều trị

- Theo dõi chức năng sống
- Phiếu chăm sóc
- Phiếu chăm sóc (kế hoạch)
- TT25-Giấy xác nhận điều trị nội trú
- TT25-Giấy cam kết chuyển cơ sở khám bệnh, chữa bệnh
- TT25-Giấy cam kết ra viện không theo chỉ định của bác sỹ
- TT25-Giấy cam kết chấp thuận điều trị bằng hóa trị - xạ trị
- TT25-Giấy đề nghị tóm tắt bệnh án
- TT25-Giấy cam kết từ chối sử dụng dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh
- TT25-Phiếu phẫu thuật ghép giác mạc
- TT25-Giấy xác nhận quá trình điều trị vô sinh của lao động nữ
- TT25-Giấy xác nhận chăm sóc, điều trị do thiên tai, thảm họa, dịch bệnh
- TT25-Giấy xác nhận người mẹ không đủ sức khỏe để chăm sóc con
- TT25-Giấy đề nghị giám định y khoa
- TT25-Giấy giới thiệu giám định y khoa
- TT32-Phiếu nhận định ban đầu vào viện tại khoa nội trú
- TT32-Phiếu điều trị sơ sinh (sau sinh)
- TT32-Phiếu nhận định - phân loại người bệnh tại khoa cấp cứu
- TT32-Đánh giá trước khi ra khỏi phòng hồi tỉnh
- TT32-Phiếu khám thai
- TT32-Phiếu theo dõi người bệnh sau khi mổ (trong 24 giờ đầu)
- TT32-Phiếu theo dõi tại phòng hồi tỉnh
- TT32-Phiếu tư vấn - hướng dẫn - giáo dục sức khỏe
- TT32-Phiếu cung cấp thông tin về người bệnh
- TT32-Phiếu chăm sóc cấp 1
- TT32-Phiếu chăm sóc cấp 2-3
- Phiếu bàn giao người bệnh chuyển khoa
- Phiếu bàn giao người bệnh chuyển khoa (điều dưỡng)
- Theo dõi truyền dịch
- Tiền sử dị ứng
- Đo chức năng hô hấp
- Giấy thử phản ứng thuốc
- Theo dõi dị ứng
- Biên bản hội chẩn

- Giấy nghỉ ốm
- Phiếu nhận định - phân loại người bệnh tại khoa cấp cứu TT32
- Phiếu đánh giá dinh dưỡng
- Phiếu lượng giá hoạt động chức năng và sự tham gia
- Phiếu chuyển tuyến
- Chứng nhận thương tích
- Phiếu tóm tắt bệnh nặng xin về
- Phiếu phân tích sử dụng thuốc
- Biên bản kiểm thảo tử vong

30.2 – Phân hệ quản lý ký tài liệu

- Quản lý chữ ký số theo từng user
- Quản lý đăng nhập bằng chữ ký số (cắm chữ ký số mới đăng nhập được, đăng nhập không cần mật khẩu)
- Quản lý trạng thái tài liệu ký số tại các modul (Điều trị nội trú, xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh...)
- Có thể ký đồng thời nhiều vị trí cùng lúc (Tờ điều trị, Phiếu lĩnh thuốc…)
- Quản lý các version ký, tạo và hủy chữ ký theo đúng thứ tự (Ví dụ: Giấy ra viện trình tự ký lần lượt là bác sĩ ký đầu, tiếp đến lãnh đạo mới ký duyệt và ký dấu bệnh viện)
- Ký số tài liệu trên file PDF như Tờ điều trị, vỏ bệnh án, phiếu kết quả…
- Ký số tài liệu trên file XML theo hướng dẫn của BYT, BHYT như giấy ra viện, giấy hẹn.
- Ký số tài liệu trên file .doc với các phiếu phải thực hiện nhiều thời điểm khác nhau.
- Hiện thị nhiều chữ ký trên một phiếu, đối với ký dấu hiển thị bằng 1/3 bên trái của chữ ký của lãnh đạo.
- Cảnh báo các tài liệu chưa ký đủ chữ ký số trước khi kết thúc, lưu trữ hồ sơ
- Quản lý được đủ chữ ký mới đóng được bệnh án.
- Có quản lý trạng thái đã ký, chưa ký của các tài liệu của bệnh nhân.
- Có thể ký trực tiếp trên giao diện ký tài liệu mà không cần phải vào trực tiếp bệnh nhân để ký.
- Có cơ chế xem tất cả các tài liệu điện tử đã tạo.
- Có cơ chế xuất lẻ hoặc gộp toàn bộ tài liệu điện tử ra file PDF.

30.3 – Phân hệ quản lý ký duyệt lãnh đạo

- Hiển thị các tài liệu mà lãnh đạo cần ký duyệt khi đã đủ chữ ký của nhân viên.
- Có chức năng từ chối ký tài liệu, nhập nội dung từ chối.
- Hiển thị trạng thái của các tài liệu.
- Có cơ chế duyệt tất cả các tài liệu đang chờ ký.
- Kiểm tra thông tin tài liệu
- Xem được lịch sử khám và điều trị của bệnh nhân
- Lọc được các loại bệnh án.
- Cho phép lọc tài liệu chưa ký và đã ký.
- Cho phép tìm kiếm theo khoa phòng.

30.4 – Phân hệ quản lý danh mục tài liệu

- Cấu hình danh mục người ký.
- Có thể tùy chỉnh thêm các nhóm người ký khác nhau.
- Có chức năng thêm một nhóm người ký chính và người ký thay thế.
- Có chức năng quản lý cấu hình cho từng loại tài liệu ký.
- Quản lý cảnh báo / chặn chưa đủ chữ ký khi đóng bệnh án.
- Quản lý cảnh báo / chặn chưa duyệt lãnh đạo khi đóng bệnh án.
- Quản lý cảnh báo / chặn chưa đủ chữ ký khi lưu trữ bệnh án.
- Quản lý cảnh báo / chặn chưa đủ chữ ký khi duyệt thanh toán.
- Quản lý cảnh báo / chặn chưa đủ chữ ký khi chuyển khoa.
- Cấu hình chỉ ký khi đã đóng bệnh án.
- Chặn mở lại bệnh án khi đã ký.
- Cấu hình chọn in tài liệu:
- Số lần in tối đa
- In khi đã đóng bệnh án
- In khi chưa đủ chữ ký
- Cấu hình khổ giấy của tài liệu.
- Cấu hình thêm các loại tài liệu scan.
- Cấu hình máy in, khổ giấy, in tự động, gọi form nhập dữ liệu từ DLL.
- Cấu hình khoảng thời gian được ký/ hủy ký với mốc thời gian tạo tại liệu.
- Chặn chữ ký khi đã duyệt thanh toán.
- Chặn xử trí nhập viện khi chưa đủ chữ ký.
- Không tự động tạo tài liệu
- Không hiển thị ở modul giám định điện tử

31 - Phân hệ quản lý lưu trữ EMR Server

- Module EMR Server vận hành được trên hệ điều hành mở Linux, Unix.
- Cho phép cấu hình ip và port máy chủ lưu trữ
- Cho phép cấu hình thư mục lưu trữ.
- Có cơ chế đặt tên đăng nhập và mật khẩu khi truy cập.
- Tự động xuất các tài liệu bệnh án điện tử ra file PDF.
- Xuất các tài liệu bệnh án điện tử dạng mã hóa dạng dll ra clouds
- Quản lý danh sách bệnh nhân đã được xuất file.
- Ghi nhận log thông tin các file đã được xuất.
- Cấu hình thời gian tự động xuất file.
- Tùy chọn xuất HL7-CDA
- Tùy chọn xuất HL7-FHIR
- Tùy chọn xuất file dạng RAW data (file dạng mã hóa dùng để lấy lại dữ liệu khi gặp sự cố)
- Có cấu hình xuất tài liệu đồng thời xóa file khỏi data để lưu về folder

32 - Phân hệ Quản lý thiết bị y tế

- Danh mục máy móc, thiết bị y tế, bao gồm các thông tin cơ bản: Số thứ tự, Mã tài sản (theo mã trên hệ thống quản lý tài sản) Tên thiết bị; Model; Serial; Hãng sản xuất; Nước sản xuất; Nước chủ sở hữu; Năm sản xuất; Năm sử dụng Đơn giá; Nguồn vốn; Quyết định liên quan; Khoa, phòng sử dụng; Quyết định bàn giao, biên bản bàn giao cho khoa/phòng (file đính kèm để quản lý điều chuyển).
- Danh mục Hồ sơ quản lý chất lượng bao gồm: CO (chứng nhận xuất xứ hàng hóa), CQ (chứng nhận chất lượng hàng hóa), Phân loại thiết bị y tế, giấy phép lưu hành, giấy tờ hải quan, phân nhóm thiết bị y tế (nếu có)
- Tính năng kỹ thuật của máy, thiết bị y tế và danh mục phụ kiện đính kèm;
- Theo dõi tình trạng thiết bị bao gồm: Hoạt động bình thường; Bảo dưỡng định kỳ; Bảo dưỡng đột xuất; Hỏng chờ sửa chữa; Điều chuyển trong bệnh viện và ngoài bệnh viện; Hỏng đề nghị thanh lý; Thanh lý; Tăng/giảm tài sản…
- Theo dõi kiểm định, kiểm chuẩn thiết bị y tế, thiết bị đo lường
- Có cơ chế đặt tên đăng nhập và mật khẩu khi truy cập, lưu trữ thay đổi đối với người sửa đổi nội dung
- Tự động xuất file báo cáo với các trường thông tin lựa chọn khi cần
- Có chức năng tìm kiếm không phân biệt chữ hoa, chữ thường, tìm kiếm theo khoa/phòng, thiết bị.
- Có trường phân loại TBYT và tài sản khác để khi lựa chọn phân loại sẽ lọc được các loại tài sản khác nhau (TBYT, CNTT, HCQT…)

33 – Phân hệ phụ trợ PACS

- Cho phép nhận và truyền ảnh theo chuẩn DICOM
- Hỗ trợ kết nối HL7
- Cho phép kết nối, gửi dữ liệu, sao lưu dữ liệu với hệ thống PACS
- Hỗ trợ các chuẩn nén: JPEG lossless, JPEG lossy, JPEG2000, Uncompressed
- Cung cấp thông tin tra cứu khi in tờ kết quả, gồm địa chỉ truy cập, thông tin đăng nhập, mã QR
- Tra cứu kết quả tất cả các lần thực hiện chẩn đoán hình ảnh theo thời gian chụp, theo máy chụp
- Hiển thị lịch sử chẩn đoán hình ảnh
- Hỗ trợ xem hình ảnh chẩn đoán trên web, thiết bị di động
- Hiển thị hình ảnh, tập tin (dạng word, pdf, …): điện não đồ, điện tâm đồ, nội soi, …
- Chia sẻ hình ảnh (dưới dạng link ảnh, email) cho bác sĩ tư vấn để kiểm tra, hội chẩn lại kết quả
- In lại kết quả chẩn đoán
- Có hệ thống bảo mật, tài khoản, hạn chế thời gian chia sẻ kết quả hình cho bệnh nhân, đảm bảo không để lộ thông tin.
- Có cơ chế kết nối với phần mềm PACS, HIS khác để hiển thị hình ảnh cho người bệnh truy cập xem qua Internet

4. Báo giá này có hiệu lực: trong vòng: .... ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... *[ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày].*

Lưu ý: ***Tổ chức/ doanh nghiệp/Đơn vị chào giá bắt buộc ghi cụ thể hiệu lực của ngày phát hành báo giá này.***

5. Đơn vị chào giá bán cam kết:

- Đáp ứng toàn bộ điều kiện và nội dung theo Thông báo số 1483/TB-BVLKPHCN ngày 17/9/ 2026 của Bệnh viện Lão khoa- Phục hồi chức năng.
- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực, các giấy tờ cung cấp là chính xác, nếu sai chúng tôi xin chịu hoàn toàn trước pháp luật
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

……, ngày .....tháng……năm 2026

Đại diện hợp pháp của đơn vị báo giá

(ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu)